LG
Life's Good

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Đầu Đọc Blu-ray Disc™/ DVD

Vui lòng đọc kỹ tài liệu hướng dẫn này trước khi vận hành bộ thiết bị của bạn và giữ lại để tham khảo sau.

BP420

P/NO : SAC35454219

Thông Tin về An Toàn



THẬN TRỌNG: ĐỂ GIẢM RỦI RO BỊ ĐIỆN GIẬT, KHÔNG THÁO NẮP (HOẶC MẶT SAU) BÊN TRONG KHÔNG CÓ BỘ PHẬN NGƯỜI DÙNG CÓ THỂ BẢO TRÌ CHUYỂN VIỆC BẢO DƯỠNG CHO NHÂN VIÊN BẢO TRÌ CÓ CHUYÊN MÔN.



Dấu tia chớp với biểu tượng hình đầu mũi tên nằm trong tam giác đều nhằm để cảnh báo người dùng về sự hiện diện của điện áp nguy hiểm không được cách ly nằm bên trong vỏ của sản phẩm và có thể đủ mạnh để tạo ra rủi ro về điện giật cho con người.

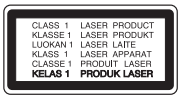


Dấu chấm than nằm trong tam giác đều là để cảnh báo người dùng về sự hiện diện của các chỉ dẫn vận hành và bảo trì (bảo dưỡng) trong tập tài liệu đi kèm với sản phẩm này.

CẢNH BÁO: ĐỂ NGĂN NGỪA NGUY CƠ HỎA HOẠN HOẶC ĐIỆN GIẬT, KHÔNG ĐỂ SẢN PHẨM DƯỚI MƯA HOẶC NƠI ẨM ƯỚT.

CẢNH BÁO: Không lắp đặt thiết bị này ở nơi chật hẹp như kệ sách hay những vật tương tự.

THẬN TRỌNG: Không được để các khe hở thông hơi bị bít kín. Lắp đặt thiết bị theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
Các rãnh và khe hở nơi vỏ máy nhằm mục đích thông khí và bảo đảm cho sự vận hành thông suốt của sản phẩm, bảo vệ sản phẩm không bị quá nóng. Tuyệt đối không nên để các khe hở bị bít kín bởi việc đặt sản phẩm trên giường, ghế, thảm hoặc những bề mặt tương tự. Không nên đặt sản phẩm ở những nơi có kết cấu gắn liền như kệ sách hoặc giá để đồ trừ phi có được độ thông thoáng cần thiết hoặc tuân theo chỉ dẫn của nhà sản xuất.



THẬN TRỌNG: BỨC XẠ HẠNG 1M CÓ THỂ NHÌN THẤY ĐƯỢC VÀ KHÔNG NHÌN THẤY ĐƯỢC KHI MỞ. KHÔNG NHÌN TRỰC TIẾP BẰNG CÁC DỤNG CỤ QUANG HỌC

Việc sử dụng những nút điều khiển, điều chỉnh hoặc hiệu suất của các quy trình khác không thuộc các trường hợp được nêu trong tài liệu này có thể dẫn đến tiếp xúc với bức xạ nguy hiểm.

THẬN TRỌNG liên quan đến Dây Nguồn

Hầu hết các thiết bị đòi hỏi được đặt vào một mạch điện được thiết kế riêng biệt;

Đó là một mạch điện ổ cắm điện đơn để cấp nguồn chỉ cho một thiết bị đó và không kết nối thêm nhánh hoặc với ổ cắm khác. Để chắc chắc hãy kiểm tra trang thông số kỹ thuật trong cẩm nang người dùng này. Không để ổ cắm tường bị quá tải. Ổ cắm tường bị quá tải, bị lỏng hoặc hư hỏng, dây bị giãn, dây nguồn bị sờn, hay lớp cách ly bị hỏng hoặc nứt sẽ gây ra nguy hiểm. Tất cả những hỏng hóc này đều có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật. Kiểm tra định kỳ dây điện của thiết bị, nếu thấy xuất hiện hỏng hóc hoặc bị biến dạng, hãy rút phích cắm, ngừng sử dụng thiết bị và gọi trung tâm bảo dưỡng được ủy quyền thay dây có thông số kỹ thuật tương đương. Bảo quản dây nguồn tránh xa các tác nhân vật lý hay hóa học gây nguy hại như xoắn, bị thắt nút, bị kẹp, kẹt trong cửa hoặc bị giẫm đạp. Luôn chú ý đến phích cắm, ổ cắm tường, và nơi dây có thiết bị này. Để ngắt nguồn ra khỏi mạch chính, rút phích cắm dây mạch chính. Khi lắp đặt sản phẩm, hãy bảo đảm đặt phích cắm ở vị trí dễ dàng tiếp cận.

Thiết bị này được trang bị pin hoặc bộ ắc quy lưu động.

Cách an toàn để tháo pin hoặc bộ pin ra khỏi thiết bị: Tháo pin hoặc bộ pin cũ, thực hiện các bước theo thứ tự ngược so với khi lắp. Để tránh làm ô nhiễm môi trường và gây ra nguy hiểm có thể có đối với sức khỏe con người và động vật, phải đặt pin cũ hoặc bộ pin vào thùng chứa thích hợp tại các điểm thu gom dành riêng. Không được vứt bỏ pin hoặc bộ pin chung với rác thải khác. Bạn nên sử dụng pin và bộ ắc quy trong các hệ thống hoàn trả miễn phí của địa phương. Pin không nên vứt bỏ vào nguồn nhiệt vượt quá mức như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc tương tự.

THẬN TRỌNG: Không để máy bị dính nước (nhấn chìm hoặc bắn nước vào) và không để vật nào có chứa chất lỏng như lọ hoa lên trên máy.

Ghi chú về Bản quyền

- Vì AACS (Advanced Access Content System - Hệ Thống Truy Cập Nội Dung Nâng Cao) được chấp thuận dùng làm hệ thống bảo vệ nội dung cho định dạng Đĩa Blu-ray Disc, tương tự như sử dụng CSS (Content Scramble System - Hệ Thống Xáo Trộn Nội Dung) đối với định dạng DVD, nên có những hạn chế nhất định được áp dụng cho việc phát lại, xuất tín hiệu tương tự, v.v., của các nội dung được bảo vệ bằng AACS. Việc vận hành sản phẩm này và các hạn chế đối với sản phẩm này có thể khác nhau tùy vào thời điểm mua sản phẩm của bạn vì những giới hạn đó có thể được AACS áp dụng và/hoặc thay đổi sau khi sản phẩm này được sản xuất.
- Ngoài ra, BD-ROM Mark và BD+ được sử dụng thêm làm các hệ thống bảo vệ nội dung cho định dạng Đĩa Blu-ray, áp dụng những hạn chế nhất định gồm có các giới hạn việc phát lại nội dung đối với nội dung được bảo vệ bằng BD-ROM Mark và/hoặc BD+. Để có thêm thông tin về AACS, BD-ROM Mark, BD+, hoặc về sản phẩm này, vui lòng liên hệ một Trung tâm Dịch vụ Khách hàng được ủy quyền.
- Nhiều đĩa BD-ROM/DVD được mã hóa bằng hệ thống chống sao chép. Vì điều này, bạn chỉ nên kết nối đầu đọc trực tiếp với TV, không phải với VCR. Việc kết nối với VCR sẽ dẫn đến hình ảnh bị méo xuất từ đĩa chống sao chép.
- Sản phẩm này kết hợp công nghệ bảo vệ bản quyền được bảo vệ bởi luật quyền sáng chế và quyền sở hữu tài sản trí tuệ khác của Hoa Kỳ. Việc dùng công nghệ bảo vệ bản quyền này phải được Rovi cấp quyền, và chỉ để dùng trong gia đình và việc xem hạn chế khác trừ phi được Rovi cho phép ngược lại. Cấm thiết kế ngược hay tháo rời.
- Theo luật Bản quyền Hoa Kỳ và luật Bản quyền của các quốc gia đó, việc ghi, sử dụng, hiển thị, phân phối, hoặc điều chỉnh các chương trình truyền hình, băng video, đĩa BD-ROM, DVD, CD và các tài liệu khác mà không được phép có thể khiến bạn phải chịu trách nhiệm pháp lý dân sự và/hoặc hình sự.

Lưu ý Quan trọng đối với hệ thống màu của tivi

Hệ thống màu của đầu đọc này khác nhau tùy vào đĩa đang phát.

Ví dụ như khi thiết bị phát đĩa được ghi bằng hệ thống màu NTSC, thì hình ảnh được xuất dưới dạng tín hiệu NTSC.

Chỉ có tivi màu đa hệ mới có thể thu tất cả các tín hiệu xuất từ thiết bị này.

- Nếu bạn có tivi hệ thống màu PAL, bạn sẽ chỉ thấy các hình ảnh bị méo khi sử dụng đĩa hoặc nội dung video được ghi bằng NTSC.
- Tivi màu đa hệ sẽ tự động thay đổi hệ thống màu tùy vào tín hiệu đầu vào. Trong trường hợp hệ thống màu không được thay đổi tự động, hãy tắt máy và sau đó bật lại để thấy hình ảnh bình thường trên màn hình.
- Ngay cả khi đĩa được ghi bằng hệ thống màu NTSC được hiển thị tốt trên tivi của bạn, những đĩa hoặc nội dung này có thể không được ghi đúng cách trên đầu ghi của bạn.

Mục Lục

1 Bắt Đầu

3 – Thông Tin về An Toàn
8 Giới thiệu
8 – Các Đĩa Phát Được và các biểu tượng được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này
9 – Thông tin về "⊘" Hiển thị Biểu tượng
9 – Lưu ý về Tính tương thích
10 – Yêu cầu tập tin
11 – AVCHD (Độ phân giải Cao Codec Video Cao cấp)
12 – Thông tin về DLNA
12 – Những Yêu cầu Hệ thống Nhất định
12 – Mã khu vực
12 – Chọn Hệ Thống (Tùy Chọn)
13 Thiết bị điều khiển từ xa
14 Bảng trước
14 Bảng sau

2 Kết nối

15 Kết nối với Tivi Của bạn
15 – Kết nối HDMI
16 – SIMPLINK là gì?
16 – Kết nối Video/Audio (Left/Right)
17 – Thiết Lập Độ Phân Giải
18 Kết nối với Bộ khuếch đại
18 – Thông Tin về âm thanh Kỹ Thuật Số Đa Kênh
18 – Kết nối với Bộ Khuếch đại qua Đầu ra HDMI
19 – Kết nối với Bộ Khuếch đại qua Đầu ra Digital Audio
19 – Nối với một Bộ Khuếch đại qua Đầu ra Âm thanh 2 Kênh
20 Kết nối với Mạng Ở Nhà của bạn
20 – Kết nối mạng hữu tuyến
20 – Cài Đặt Mạng Hữu Tuyến
23 Kết nối thiết bị USB
23 – Phát lại nội dung trong thiết bị USB

3 Thiết Lập Hệ Thống

24 Thiết lập
24 – Cài đặt ban đầu
25 – Điều chỉnh các thiết lập Cài Đặt
25 – Trình đơn [HIỂN THỊ]
27 – Trình đơn [NGÔN NGỮ']
27 – Trình đơn [ÂM THANH]
29 – Trình đơn [KHÓA]
30 – Trình đơn [MẠNG]
30 – Trình đơn [KHÁC]

4 Vận hành

32 Phát Lại Tổng Quát
32 – Sử dụng trình đơn [HOME]
32 – Phát Đĩa
32 – Phát một tập tin trên đĩa/thiết bị USB
33 – Phát đĩa Blu-ray 3D
33 – Thưởng thức BD-Live™
34 – Phát một tập tin trên máy chủ mạng
34 – Các thao tác cơ bản dành cho nội dung video và âm thanh
35 – Các thao tác cơ bản dành cho nội dung hình ảnh
35 – Sử dụng trình đơn đĩa
35 – Tiếp tục phát lại
35 – Nhớ Cảnh Cuối
36 Phát Lại Nâng Cao
36 – Phát Lại Lặp Lại
36 – Lặp lại một phần cụ thể
36 – Xem thông tin nội dung
37 – Thay đổi kiểu xem danh sách nội dung
37 – Chọn tập tin phụ đề
37 – Thay đổi chế độ
38 – Các tùy chọn trong khi xem hình
38 – Nghe nhạc trong khi mở slide show
39 Hiển thị Trên Màn Hình
39 – Hiển thị thông tin nội dung trên màn hình
40 – Phát từ thời điểm đã chọn
40 – Chọn ngôn ngữ phụ đề
40 – Nghe âm thanh khác
40 – Xem từ một góc khác
41 – Thay Đổi Tỉ Lệ Màn Ảnh TV
41 – Thay đổi trang mã phụ đề

41 – Thay Đổi Chế Độ Hình Ảnh
42 Ghi Audio CD
43 Sử dụng tính năng Premium
43 Sử dụng Tiện ích LG
44 – Đăng nhập
44 – Quản lý chức năng my Apps (Các Ứng Dụng của Tôi)

5 Xử lý sự cố

45 Xử lý sự cố
45 – Tổng quát
46 – Mạng
47 – Hình ảnh
47 – Hỗ trợ Khách hàng
47 – Thông báo về phần mềm mã nguồn mở

6 Phụ lục

48 Điều khiển tivi bằng Thiết bị Điều khiển Từ xa Được cung cấp
48 – Setting up the remote to control your TV
49 Cập Nhật Phần Mềm Mạng
49 – Thông báo cập nhật mạng
49 – Cập nhật Phần mềm
51 Thông tin về Nero MediaHome 4 Essentials
51 – Các yêu cầu hệ thống
51 – Cài đặt Nero MediaHome 4 Essentials
52 – Chia sẻ tập tin và thư mục
53 Danh Sách Mã Khu Vực
54 Danh Sách Mã Ngôn Ngữ
55 Thương Hiệu và Giấy Phép
57 Thông Số Kỹ Thuật Đầu Ra Âm Thanh
59 Thông số kỹ thuật
60 Bảo dưỡng
60 – Xử Lý Thiết Bị
60 – Các Ghi Chú Trên Đĩa
61 Thông Tin Quan Trọng Liên Quan Đến Dịch Vụ Mạng

Giới thiệu

Các Đĩa Phát Được và các biểu tượng được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này

Phương Tiện/Thuật Ngữ	Logo	Biểu tượng	Mô tả
Blu-ray		BD	• Đĩa chẳng hạn như đĩa phim có thể mua hoặc thuê. • Đĩa "Blu-ray 3D" và đĩa "Blu-ray 3D ONLY". • Đĩa BD-R/RE có định dạng BDAV.
		MOVIE MUSIC PHOTO	• Đĩa BD-R/RE có chứa các tập tin Phim, Nhạc hoặc Hình Ảnh. • ISO 9660+JOLIET, UDF và Định dạng UDF
DVD-ROM **DVD-R** **DVD-RW** **DVD+R** **DVD+RW** (8 cm / 12 cm)		DVD	• Đĩa chẳng hạn như đĩa phim có thể mua hoặc thuê. • Chỉ đối với chế độ phim và hoàn thiện • Cũng hỗ trợ đĩa tầng đôi
		AVCHD	Định dạng AVCHD đã hoàn thiện
		MOVIE MUSIC PHOTO	• Đĩa DVD±RW chứa các tập tin Phim, Nhạc hoặc Hình Ảnh. • ISO 9660+JOLIET, UDF và Định dạng UDF
DVD-RW (VR) (8 cm / 12 cm)		DVD	Chỉ đối với chế độ VR và hoàn thiện
Audio CD (8 cm / 12 cm)		ACD	Audio CD
CD-R/RW (8 cm / 12 cm)		MOVIE MUSIC PHOTO	• Đĩa CD-R/RW có chứa các tập tin Phim, Nhạc hoặc Hình Ảnh. • ISO 9660+JOLIET, UDF và Định dạng UDF
Lưu ý	–		Cho biết ghi chú đặc biệt và các tính năng vận hành.
Thận trọng	–		Cho biết những biện pháp thận trọng để phòng tránh thiệt hại có thể có do sử dụng sai.

Lưu ý

- Tùy vào điều kiện của thiết bị ghi hoặc bản thân đĩa CDR/RW (hoặc DVD±R/RW), có thể không phát được một số đĩa CD-R/RW (hoặc DVD±R/RW) trên thiết bị này.
- Tùy vào phần mềm ghi & cách hoàn thiện, có thể không phát được một số đĩa đã ghi (CD-R/RW, DVD±R/RW, BD-R/RE).
- Các đĩa BD-R/RE, DVD±R/RW và CD-R/RW đã ghi dùng máy tính cá nhân hay Đầu ghi DVD hoặc CD có thể không mở được nếu đĩa bị hỏng hoặc bẩn, hoặc nếu có bụi hay nhiễm bẩn trên thấu kính của máy.
- Nếu bạn ghi đĩa dùng máy tính cá nhân, ngay cả khi được ghi ở một định dạng tương thích, có những trường hợp trong đó có thể không phát được do các thiết lập của phần mềm ứng dụng được dùng để tạo đĩa. (Hãy tham khảo ý kiến nhà xuất bản phần mềm để có thêm thông tin chi tiết.)
- Máy này đòi hỏi đĩa và các tập tin được ghi phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nhất định để đạt được chất lượng phát lại tối ưu.
- Các đĩa DVD ghi sẵn được tự động đặt ở các tiêu chuẩn này. Có rất nhiều loại định dạng đĩa ghi khác nhau (bao gồm CD-R chứa các tập tin MP3 hoặc WMA) và những loại định dạng này đòi hỏi các điều kiện có sẵn để đảm bảo tương thích khi phát lại.
- Khách hàng nên lưu ý rằng phải được sự cho phép khi tải về các tập tin MP3/WMA và nhạc từ Internet. Công ty chúng tôi không có quyền cung cấp sự cho phép như vậy. Sự cho phép phải được cung cấp từ chủ bản quyền.
- Bạn phải cài đặt tùy chọn định dạng đĩa thành [Mastered] để đĩa tương thích với đầu đọc LG khi định dạng đĩa ghi lại được. Khi cài đặt tùy chọn này thành Live System, bạn không thể sử dụng nó trên đầu đọc LG. (Mastered/Live File System: Hệ thống định dạng đĩa dành cho windows Vista)

Thông tin về "⊘" Hiển thị Biểu tượng

"⊘" có thể xuất hiện trên màn hình ti-vi của bạn trong lúc xem và chỉ ra chức năng được giải thích trong cẩm nang người dùng này không được cung cấp cho phương tiện cụ thể đó.

Lưu ý về Tính tương thích

- Vì BD-ROM là một định dạng mới, có thể có các vấn đề về đĩa, kết nối kỹ thuật số và các vấn đề tương thích nhất định khác. Nếu bạn gặp các vấn đề về tương thích, vui lòng liên hệ với một Trung tâm Dịch vụ Khách hàng được ủy quyền.
- Thiết bị này cho phép bạn thưởng thức các chức năng chẳng hạn như hình-trong-hình, âm thanh phụ và gói Ảo, v.v., có BD-ROM hỗ trợ BONUSVIEW (BD-ROM phiên bản 2 Tính năng 1 phiên bản 1.1/ Tính Năng Chuẩn Cuối Cùng). Có thể phát video và âm thanh phụ từ một đĩa tương thích với chức năng hình-trong-hình. Để biết phương thức phát lại, hãy tham khảo hướng dẫn trong đĩa.
- Thiết bị hiển thị của bạn phải có đầu vào hỗ trợ HDMI hoặc đầu vào DVI hỗ trợ HDCP để xem nội dung có độ phân giải cao và nội dung DVD chuẩn chuyển đổi lên cao.
- Một số đĩa BD-ROM và DVD có thể hạn chế việc sử dụng một số lệnh vận hành hoặc tính năng.
- Dolby TrueHD, Dolby Digital Plus và DTS-HD được hỗ trợ tối đa 7.1 kênh nếu bạn sử dụng kết nối HDMI cho đầu ra âm thanh của thiết bị.
- Bạn có thể sử dụng thiết bị USB dùng để lưu trữ một số thông tin về đĩa, kể cả nội dung tải xuống trực tuyến. Đĩa bạn đang sử dụng sẽ kiểm soát thời gian lưu giữ thông tin này.

Yêu cầu tập tin

Các tập tin phim

Tập tin Vị trí	Tập tin Đuôi mở rộng	Định Dạng Codec	Định dạng Âm thanh	Phụ đề
Đĩa, USB	".divx", ".avi", ".mpg", ".mpeg", ".mkv", ".mp4", ".asf", ".wmv", ".m4v" (không có DRM), ".vob", ".3gp", ".mov", ".trp", ".m2t", ".mpe", ".m1v", ".m2v", ".wm"	DIVX3.xx, DIVX4.xx, DIVX5.xx, DIVX6.xx (Chỉ đối với việc phát lại chuẩn), XVID, MPEG1 SS, H.264/ MPEG-4 AVC, MPEG2 PS, MPEG2 TS, VC-1 SM (WMV3)	Dolby Digital, DTS, MP3, WMA, AAC, AC3	SubRip (.srt / .txt), SAMI (.smi), SubStation Alpha (.ssa/.txt), MicroDVD (.sub/.txt), VobSub (.sub), SubViewer 1.0 (.sub), SubViewer 2.0 (.sub/.txt), TMPlayer (.txt), DVD Subtitle System (.txt)
DLNA	".avi", ".divx", ".mpg", ".mpeg", ".mkv", ".mp4", ".asf", ".wmv", ".m4v" (không có DRM), ".mov", ".trp", ".m2t", ".mpe", ".m1v", ".m2v"	DIVX3.xx, DIVX4.xx, DIVX5.xx, DIVX6.xx (Chỉ đối với việc phát lại chuẩn), XVID, MPEG1 SS, H.264/ MPEG-4 AVC, MPEG2 PS, MPEG2 TS, VC-1 SM (WMV3)	Dolby Digital, DTS, MP3, WMA, AAC, AC3	SubRip (.srt / .txt), SAMI (.smi), SubStation Alpha (.ssa/.txt), MicroDVD (.sub/.txt), SubViewer 1.0 (.sub), SubViewer 2.0 (.sub/.txt), TMPlayer (.txt), DVD Subtitle System (.txt)

Các tập tin nhạc

Tập tin Vị trí	Tập tin Đuôi mở rộng	Tần Số Lấy Mẫu	Bitrate	Lưu ý
Đĩa, USB	".mp3", ".wma", ".wav", ".m4a" (không có DRM), ".flac"	trong vòng 32 - 48 kHz (WMA), trong vòng 16 - 48 kHz (MP3)	trong vòng 32 - 192 kbps (WMA), trong vòng 32 - 320 kbps (MP3)	Một số tập tin WAV không được hỗ trợ trên thiết bị này.
DLNA	".mp3", ".wma", ".wav", ".m4a" (không có DRM)	trong vòng 32 - 48 kHz (WMA), trong vòng 16 - 48 kHz (MP3)	trong vòng 32 - 192 kbps (WMA), trong vòng 32 - 320 kbps (MP3)	Một số tập tin WAV không được hỗ trợ trên thiết bị này.

Các tập tin hình ảnh

Tập tin Vị trí	Tập tin Đuôi mở rộng	Khuyên dùng Kích thước	Lưu ý
Đĩa, USB, DLNA	".jpg", ".jpeg", ".png", ".gif "	Dưới 4,000 x 3,000 x 24 bit/điểm ảnh Dưới 3,000 x 3,000 x 32 bit/điểm ảnh	Không hỗ trợ các tập tin hình ảnh nén tiếp diễn và nén không mất.

- Máy chủ DLNA thoe nhóm được cung cấp cho phiên bản Macintosh có các hạn chế trong việc tương thích tập tin, như là ASF, WMA và WMV.

Lưu ý

- Tên tập tin bị giới hạn ở 180 ký tự.
- Tập tin/Thư mục Tối đa: Dưới 2000 (tổng số các tập tin và thư mục)
- Tùy vào kích thước và số lượng tập tin, có thể sẽ mất vài phút để đọc nội dung trên phương tiện.
- Tính tương thích tập tin có thể khác nhau tùy vào máy chủ.
- Vì tính tương thích trên máy chủ DLNA đã được kiểm nghiệm trong môi trường máy chủ DLNA theo nhóm (Nero MediaHome 4 Essentials), các yêu cầu về tập tin và các chức năng phát lại có thể khác nhau tùy vào máy chủ media.
- Các yêu cầu về tập tin ở trang không phải lúc nào cũng tương thích. Có thể có một số hạn chế theo tính năng tập tin và khả năng của máy chủ media.
- Việc chạy các tệp phụ đề video chỉ có sẵn trên máy chủ đa phương tiện DLNA được tạo bởi phần mềm Nero MediaHome 4 Essentials đi kèm trong gói trình phát này.
- Các tập tin từ các phương tiện tháo rời được chẳng hạn như ổ USB, ổ DVD, v.v., trên máy chủ media của bạn có thể không được chia sẻ đúng cách.
- Thiết bị này không thể hỗ trợ Đuôi ID3 lồng trong tập tin MP3.
- Tổng số thời gian phát lại của tập tin âm thanh được hiển thị trên màn hình có thể không chính xác đối với các tập tin VBR
- Có thể không phát chính xác các tập tin phim HD trên CD/DVD hoặc USB 1.0/1.1. Đĩa Blu-ray, hoặc 2.0 được khuyên dùng để phát lại các tập tin phim HD.
- Thiết bị này hỗ trợ H.264/MPEG-4 AVC tính năng Chính, Cao ở Mức 4.1. Đối với tập tin có mức cao hơn, thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Đầu đọc này không hỗ trợ tập tin được ghi bằng GMC[*1] hoặc Qpel[*2].

  *1 GMC – Global Motion Compensation

  *2 Qpel – Quarter pixel

Lưu ý

- Không hỗ trợ tập tin "avi" mã hóa "codec WMV 9".
- Đầu đọc này hỗ trợ các tập tin UTF-8 ngay cả khi nó có nội dung phụ đề Unicode. Đầu đọc này không hỗ trợ các tập tin phụ đề Unicode thuần túy.
- Tùy vào loại tập tin hoặc phương thức ghi, đầu đọc có thể không phát lại.
- Đĩa được ghi nhiều lần trên PC bình thường không được hỗ trợ trên đầu đọc này.
- Để phát lại một tập tin phim, tên tập tin phim và tên tập tin Phụ Đề phải giống nhau.
- Nếu video codec là MPEG2 TS hoặc MPEG2 PS, phụ đề sẽ không được phát lại.
- Tương thích về giải mã Video/ Âm thanh có thể khác tùy thuộc vào tập tin video.

AVCHD (Độ phân giải Cao Codec Video Cao cấp)

- Thiết bị này có thể phát lại các đĩa có định dạng AVCHD. Những đĩa này thường được ghi lại và sử dụng bằng máy quay phim.
- Định dạng AVCHD là định dạng máy quay video kỹ thuật số độ phân giải cao.
- Định dạng MPEG-4 AVC/H.264 có khả năng nén hình ảnh ở mức hiệu suất cao hơn so với định dạng nén hình ảnh truyền thống.
- Thiết bị này có thể phát lại các đĩa AVCHD sử dụng định dạng "x.v.Colour".
- Có thể không phát được một số địa có định dạng AVCHD tùy vào điều kiện ghi.
- Các đĩa có định dạng AVCHD cần được hoàn thiện.
- "x.v.Colour" cung cấp nhiều màu sắc hơn so với đĩa của máy quay DVD thông thường.

Thông tin về DLNA

Đầu Đọc này là một thiết bị đọc media kỹ thuật số Có Chứng Nhận DLNA có thể hiển thị và phát nội dung phim, hình ảnh và nhạc từ máy chủ media kỹ thuật số tương thích với DLNA của bạn (PC và Thiết Bị Điện Tử Tiêu Dùng).

Tổ chức Digital Living Network Alliance (DLNA) là một tổ chức đa ngành về thiết bị điện tử tiêu dùng, ngành điện toán và các công ty thiết bị di động. Digital Living cung cấp cho người tiêu dùng tính năng dễ dàng chia sẻ nội dung media kỹ thuật số qua mạng ở nhà.

Logo chứng nhận DLNA giúp dễ tìm các sản phẩm tuân thủ Quy Định về Khả Năng Cùng Hoạt Động của DLNA (DLNA Interoperability Guidelines). Thiết bị này tuân thủ Quy Định về Khả Năng Cùng Hoạt Động của DLNA v1.5.

Khi một PC vận hành phần mềm máy chủ DLNA hoặc thiết bị tương thích với DLNA khác được kết nối với đầu đọc này, có thể cần có một số thay đổi thiết lập của phần mềm hoặc các thiết bị khác. Vui lòng tham khảo hướng dẫn vận hành đối với phần mềm hoặc thiết bị để biết thêm thông tin.

Những Yêu cầu Hệ thống Nhất định

Để phát lại video độ phân giải cao:

- Màn hình độ phân giải cao có các jack cắm đầu vào HDMI.
- Đĩa BD-ROM có nội dung độ phân giải cao.
- Thiết bị hiển thị của bạn phải có đầu vào DVI hỗ trợ HDMI hoặc HDCP để phát một số nội dung (như chỉ định của nhà sản xuất đĩa).

Đối với việc phát lại Dolby® Digital Plus, Dolby TrueHD và âm thanh nhiều kênh DTS-HD:

- Bộ khuếch đại/thiết bị thu có bộ giải mã (Dolby Digital, Dolby Digital Plus, Dolby TrueHD, DTS hoặc DTS-HD) dựng sẵn.
- Loa chính, loa giữa, loa xung quanh và loa trầm cần thiết cho định dạng đã chọn.

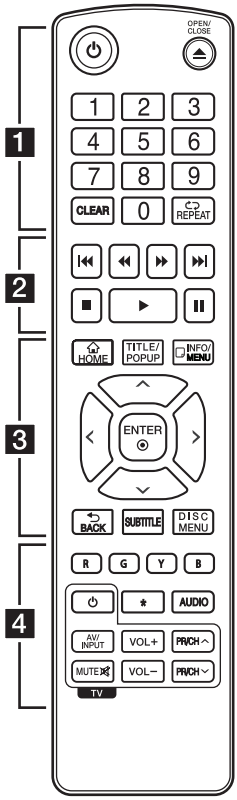
Mã khu vực

Máy này có mã khu vực được in lên phía sau của máy. Máy này chỉ có thể phát đĩa BD-ROM hoặc DVD được dán nhãn giống như phía sau của máy hoặc "TẤT CẢ".

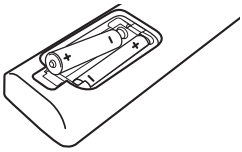
Chọn Hệ Thống (Tùy Chọn)

Lấy đĩa có thể có trong thiết bị ra, mở khay đĩa dùng các nút OPEN/CLOSE ⏏ và sau đó, Nhấn và giữ PAUSE (❚❚) trên năm giây để có thể chọn một hệ thống. (PAL, NTSC, AUTO)

Thiết bị điều khiển từ xa



Lắp Pin



Tháo nắp đậy pin ở phía sau của thiết bị Điều khiển Từ xa, và lắp pin R03 (cỡ AAA) với ⊕ và ⊖ được khớp đúng.

1

⏻ **(POWER):** BẬT hoặc TẮT má.

⏏ **(OPEN/CLOSE):** Mở và đóng khay đĩ.

Các nút số 0-9: Chọn các tùy chọn đánh số trong một trình đơn hoặc nhập ký tự từ trình đơn phím bấm.

CLEAR: Xóa một dấu trong trình đơn tìm kiếm hoặc một số khi đặt mật khẩu.

REPEAT (↻): Lặp lại một mục hoặc trình tự mong muốn.

2

◀◀ / ▶▶ (SCAN): Tìm kiếm về phía sau hay về trước.

⏮ / ⏭ (SKIP): Đi tới chương / rãnh / tập tin tiếp theo hoặc trước đó.

■ **(STOP):** Dừng phát lại.

▶ **(PLAY):** Bắt đầu phát lại.

❚❚ **(PAUSE):** Tạm dừng phát lại.

3

HOME (⌂): Hiển thị hoặc thoát [Menu chủ].

TITLE/POPUP: Hiển thị trình đơn tiêu đề DVD hoặc trình đơn popup của BD-ROM, nếu có.

INFO/MENU (▭): Hiển thị hoặc thoát Màn hình Hiển thị.

Các nút định hướng: Chọn một tùy chọn trong trình đơn.

ENTER (⊙): Xác nhận việc lựa chọn trình đơn.

BACK (⮌): Thoát khỏi trình đơn hoặc tiếp tục phát lại. Chức năng tiếp tục phát có thể hoạt động tùy vào đĩa BD-ROM.

SUBTITLE: Chọn ngôn ngữ phụ đề.

DISC MENU: Mở trình đơn trên đĩa.

4

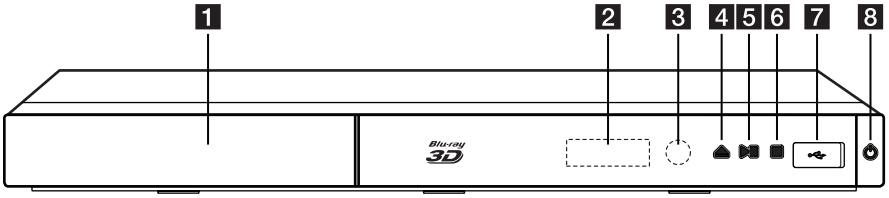
Các nút (R, G, Y, B) màu: Dùng để định hướng các trình đơn BD-ROM. Các nút này cũng được sử dụng cho trình đơn [Phim ảnh], [Ảnh], [Nhạc], [Premium] và [Tiện ích LG].

★ : Nút này không khả dụng cho bất kỳ chức năng nào.

AUDIO: Chọn ngôn ngữ âm thanh hay kênh âm thanh.

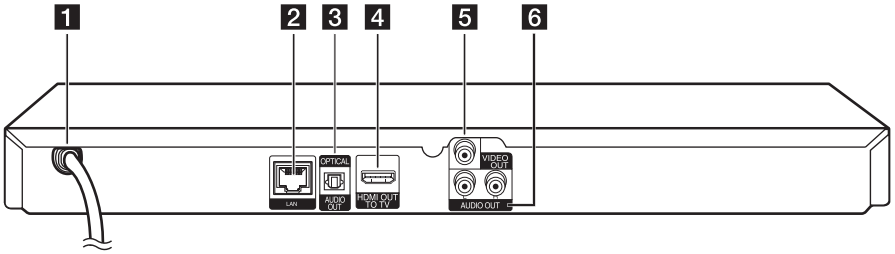
Các nút Điều khiển Ti-vi: Xem trang 48.

Bảng trước



1 Khay Đĩa
2 Cảm biến Từ xa
3 Cửa sổ Hiển thị
4 ⏏ (OPEN/CLOSE)
5 ▶II (PLAY / PAUSE)
6 ■ (STOP)
7 Cổng USB
8 ⏻ (POWER)

Bảng sau



1 Dây nguồn AC
2 Cổng LAN
3 DIGITAL AUDIO OUT (OPTICAL)
4 HDMI OUT
5 VIDEO OUT
6 2CH AUDIO OUT (Left/Right)

Kết nối với Tivi Của bạn

Thực hiện một trong các cách kết nối sau đây, tùy vào khả năng của thiết bị hiện có của bạn.

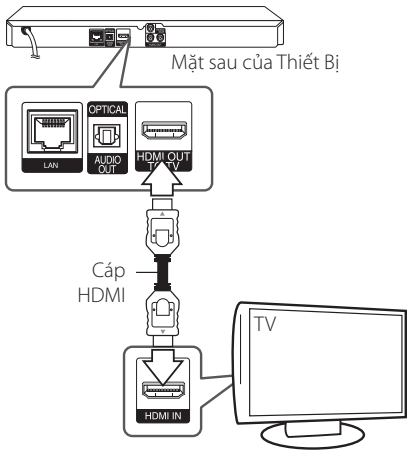
- Kết nối HDMI (trang 15)
- Kết nối Video (trang 16)

Lưu ý

- Tùy vào tivi của bạn và các thiết bị khác bạn muốn kết nối, có nhiều cách khác nhau để nối thiết bị. Chỉ sử dụng một trong những cách kết nối được mô tả trong tài liệu hướng dẫn này.
- Vui lòng tham khảo cẩm nang dành cho tivi, Hệ thống Âm thanh hoặc các thiết bị khác của bạn cần để thực hiện cách kết nối tốt nhất.
- Không kết nối jack cắm AUDIO OUT của thiết bị với jack cắm phono in (đầu ghi) trên hệ thống âm thanh của bạn.
- Không kết nối thiết bị qua VCR. Hình ảnh có thể bị méo do hệ thống chống sao chép.

Kết nối HDMI

Nếu bạn có tivi hoặc màn hình HDMI, bạn có thể kết nối thiết bị đó với thiết bị này sử dụng cáp HDMI (Loại A, High Speed HDMI™ Cable). Nối giắc cắm HDMI trên đầu đọc với giắc cắm HDMI trên tivi hoặc màn hình tương thích HDMI.



Đặt nguồn của tivi thành HDMI (tham khảo Hướng dẫn sử dụng tivi).

Thông tin bổ sung về HDMI

- Khi bạn nối thiết bị tương thích HDMI hay DVI hãy đảm bảo các vấn đề sau:
  - Thử tắt thiết bị HDMI/DVI và máy này. Tiếp theo, bật thiết bị HDMI/DVI và để trong khoảng 30 giây, sau đó bật máy này lên.
  - Đầu vào video của thiết bị đã kết nối được đặt đúng cho máy này.
  - Thiết bị được nối tương thích với đầu vào video 720x576i, 1280x720p, 1920x1080i hoặc 1920x1080p.
- Không phải tất cả các thiết bị HDMI hoặc DVI tương thích với HDCP sẽ hoạt động với máy này.
  - Hình sẽ không được hiển thị đúng với thiết bị không phải HDCP.

Lưu ý

- Nếu thiết bị HDMI được kết nối không nhận đầu vào âm thanh của đầu đọc này, thì âm thanh của thiết bị HDMI có thể bị biến dạng hoặc không xuất được.
- Khi bạn sử dụng kết nối HDMI, bạn có thể thay đổi độ phân giải cho đầu ra HDMI. (Tham khảo mục "Thiết lập Độ phân giải" ở trang 17.)
- Chọn loại đầu ra video từ giắc cắm HDMI OUT sử dụng tùy chọn [Đặt màu HDMI] trên trình đơn [Cài đặt] (xem trang 26).
- Việc thay đổi độ phân giải khi đã thiết lập kết nối có thể dẫn đến hư hỏng. Để giải quyết vấn đề này, hãy tắt máy và sau đó bật lại.
- Khi không xác định được kết nối HDMI với HDCP, màn hình tivi chuyển thành màn hình đen. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra kết nối HDMI, hoặc rút cáp HDMI.
- Nếu có tiếng ồn hoặc có sọc trên màn hình, vui lòng kiểm tra cáp HDMI (chiều dài thường giới hạn ở 4.5 m).

SIMPLINK là gì?

Một số chức năng của máy này được thiết bị điều khiển từ xa của tivi điều khiển khi máy này và tivi LG có SIMPLINK nối qua kết nối HDMI.

Các chức năng điều khiển được bằng thiết bị điều khiển từ xa của TV LG; Phát, Tạm Dừng, Quét, Bỏ Qua, Dừng, Tắt Nguồn, v.v.

Hãy tham khảo cẩm nang người dùng tivi để biết chi tiết về chức năng SIMPLINK.

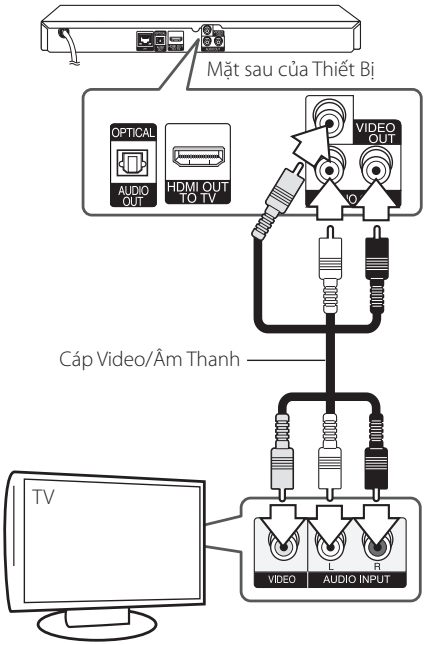
Tivi LG có chức năng SIMPLINK có logo như được trình bày ở trên.

Lưu ý

Tùy vào loại đĩa hoặc trạng thái mở đĩa, một số chức năng SIMPLINK có thể khác với mục đích sử dụng của bạn hoặc không hoạt động.

Kết nối Video/Audio (Left/Right)

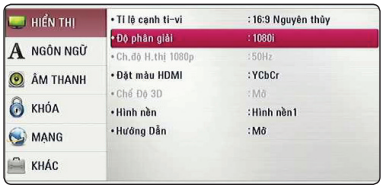
Nối giắc cắm VIDEO OUT trên thiết bị này với giắc video in trên tivi sử dụng cáp video. Nối giắc cắm AUDIO OUT trái và phải của thiết bị này với giắc cắm IN trái và phải trên tivi sử dụng cáp âm thanh.



Thiết Lập Độ Phân Giải

The player provides several output resolutions for HDMI OUT. You can change the resolution using [Setup] menu.

1. Nhấn HOME (⌂).
2. Sử dụng < / > để chọn [Cài đặt] và nhấn ENTER (⊙). Trình đơn [Cài đặt] sẽ xuất hiện.
3. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [HIỂN THỊ] sau đó nhấn > để chuyển đến cấp độ thứ hai.
4. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [Độ phân giải] sau đó nhấn ENTER (⊙) để chuyển đến cấp độ thứ ba.



5. Sử dụng Λ / V để chọn độ phân giải mong muốn sau đó nhấn ENTER (⊙) để xác nhận lựa chọn của bạn.



Lưu ý

- Nếu tivi của bạn không chấp nhận độ phân giải bạn đã đặt trên đầu đọc này, bạn có thể đặt độ phân giải thành 576p như sau:
  1. Nhấn ⏏ để mở khay đĩa.
  2. 2 Nhấn ■ (STOP) trên 5 giây.
- Khi bạn đặt độ phân giải thành 576i với kết nối HDMI, độ phân giải thực được xuất ra thành 576p.
- Nếu bạn chọn độ phân giải bằng tay và sau đó nối giắc cắm HDMI với tivi và tivi của bạn không chấp nhận, thì thiết lập độ phân giải được đặt thành [Tự động].
- Nếu bạn chọn một độ phân giải mà TV không chấp nhận, sẽ có thông báo cảnh báo xuất hiện. Sau khi đổi độ phân giải, nếu bạn không thể nhìn thấy màn hình, vui lòng chờ 20 giây và độ phân giải sẽ tự động trở về độ phân giải trước đó.
- Tốc độ khung hình đầu ra video 1080p có thể được đặt tự động thành hoặc 24 Hz hoặc 60 Hz tùy vào cả khả năng lẫn ưu tiên của tivi được kết nối và dựa trên tốc độ khung hình video gốc của nội dung trên đĩa BD-ROM.
- Độ phân giải của giắc cắm VIDEO OUT luôn được xuất ở độ phân giải 576i.

Kết nối với Bộ khuếch đại

Thực hiện một trong các cách kết nối sau đây, tùy vào khả năng của thiết bị hiện có của bạn.

- Kết nối HDMI Audio (trang 18)
- Kết nối Digital Audio (trang 19)
- Kết nối 2CH Analog Audio (trang 19)

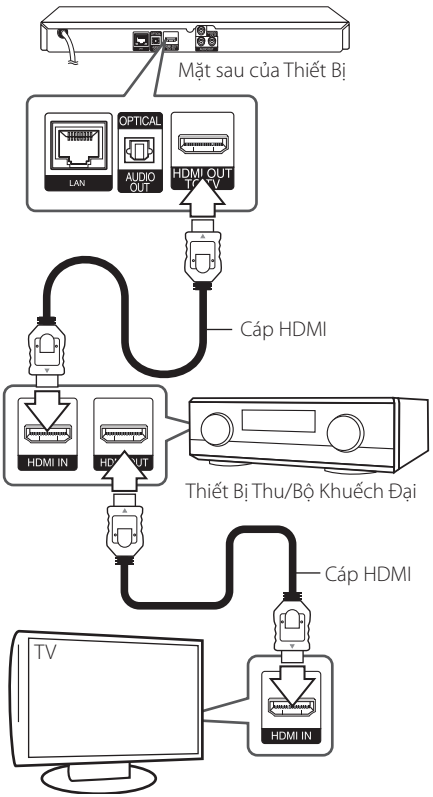
Vì có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến loại đầu ra âm thanh, hãy xem phần "Thông Số Kỹ Thuật Đầu Ra Âm Thanh" để biết chi tiết (các trang 57).

Thông Tin về âm thanh Kỹ Thuật Số Đa Kênh

Kết nối kỹ thuật số nhiều kênh mang lại chất lượng âm thanh tốt nhất. Để có được điều này bạn phải có Thiết bị thu Âm thanh/Video nhiều kênh hỗ trợ ít nhất một định dạng âm thanh được thiết bị này hỗ trợ. Kiểm tra các logo ở mặt trước của thiết bị thu Audio/Vieo và tài liệu hướng dẫn. (PCM Stereo, PCM đa kênh, Dolby Digital, Dolby Digital Plus, Dolby TrueHD, DTS và/hoặc DTS-HD)

Kết nối với Bộ Khuếch đại qua Đầu ra HDMI

Nối giắc cắm HDMI OUT của thiết bị với giắc vào tương ứng trên bộ khuếch đại sử dụng cáp HDMI.

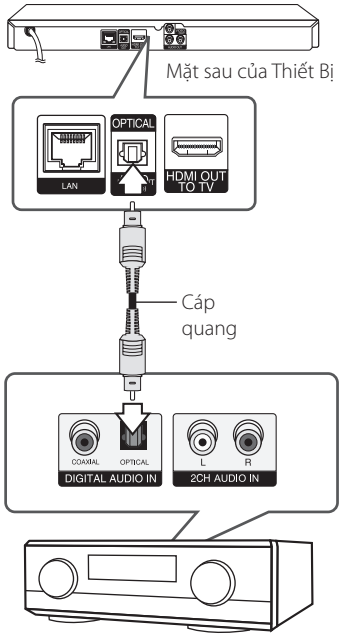


Nối giắc đầu ra HDMI của bộ khuếch đại với giắc đầu vào HDMI trên tivi sử dụng cáp HDMI nếu bộ khuếch đại của bạn có giắc đầu ra HDMI.

Bạn sẽ phải kích hoạt đầu ra kỹ thuật số của thiết bị. (Xem "Trình đơn[ÂM THANH]" ở các trang 27.)

Kết nối với Bộ Khuếch đại qua Đầu ra Digital Audio

Nối giắc cắm DIGITAL AUDIO OUT của thiết bị với giắc vào tương ứng (OPTICAL) trên bộ khuếch đại sử dụng cáp digital audio tùy chọn.

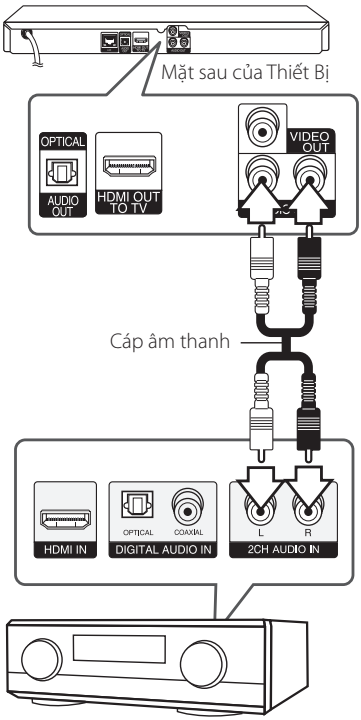


Thiết Bị Thu/Bộ Khuếch Đại

Bạn sẽ phải kích hoạt đầu ra kỹ thuật số của thiết bị. (Xem "Trình đơn[ÂM THANH]" ở các trang 27.)

Nối với một Bộ Khuếch đại qua Đầu ra Âm thanh 2 Kênh

Nối giắc cắm 2CH AUDIO OUT Trái và Phải trên thiết bị này với giắc đầu vào âm thanh bên trái và phải trên bộ khuếch đại, thiết bị thu, hoặc hệ thống âm thanh của bạn sử dụng cáp âm thanh.



Thiết Bị Thu/Bộ Khuếch Đại

Kết nối với Mạng Ở Nhà của bạn

Thiết bị này có thể được kết nối với một mạng cục bộ (LAN) qua cổng LAN trên bảng sau.
Khi kết nối thiết bị này với một mạng ở nhà băng thông rộng, bạn có thể truy cập đến các dịch vụ chẳng hạn như cập nhật phần mềm, các dịch vụ tương tác và xem video BD-Live và trực tuyến.

Kết nối mạng hữu tuyến

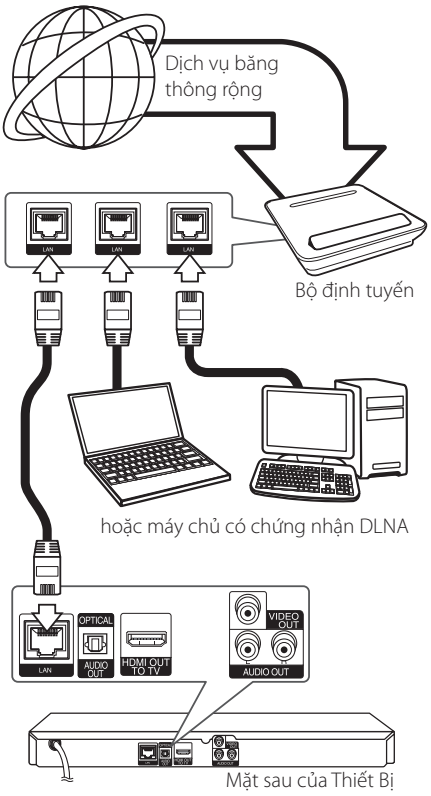
Sử dụng một mạng hữu tuyến để có hiệu suất tốt nhất, vì các thiết bị gắn kèm được kết nối trực tiếp với mạng và không bị nhiễu tần số radio.

Vui lòng tham khảo tài liệu dành cho thiết bị mạng của bạn để biết thêm hướng dẫn.

Nối cổng LAN của thiết bị này với cổng tương ứng trên Modem hoặc Router sử dụng cáp LAN hoặc Ethernet có bán trên thị trường.

Lưu ý

- Khi cắm hoặc rút cáp LAN, hãy giữ phần phích cắm của cáp. Khi rút cáp, không kéo cáp LAN mà rút khi nhấn khóa xuống.
- Không nối cáp điện thoại di động với cổng LAN.
- Vì có nhiều cấu hình kết nối khác nhau, vui lòng theo dõi các thông số kỹ thuật của nhà cung cấp viễn thông hoặc nhà cung cấp dịch vụ internet.
- Nếu bạn muốn truy cập nội dung từ máy tính cá nhân hoặc máy chủ DLNA, phải kết nối đầu đọc này với cùng một mạng cục bộ với chúng qua một bộ định tuyến.
- Để đặt máy tính của bạn thành máy chủ DLNA, cài đặt Nero MediaHome 4 được cung cấp lên máy tính của bạn.(xem trang 51)



Cài Đặt Mạng Hữu Tuyến

Nếu có một máy chủ DHCP trên mạng cục bộ (LAN) qua kết nối hữu tuyến, thiết bị này sẽ tự động được dành riêng một địa chỉ IP. Sau khi thực hiện kết nối vật lý, một số nhỏ các mạng ở nhà có thể đòi hỏi phải điều chỉnh thiết lập mạng của đầu đọc. Điều chỉnh thiết lập [MẠNG] như sau.

Chuẩn bị

Trước khi thiết lập mạng hữu tuyến, bạn cần phải kết nối internet băng thông rộng với mạng ở nhà của bạn.

1. Chọn tùy chọn [Cài đặt Kết nối] trong trình đơn [Cài đặt] sau đó nhấn ENTER (⊙).



2. Đọc các phần chuẩn bị để thiết lập mạng và sau đó nhấn ENTER (⊙) trong khi [Start] được tô nổi bật.



Mạng sẽ tự động được kết nối vào máy.

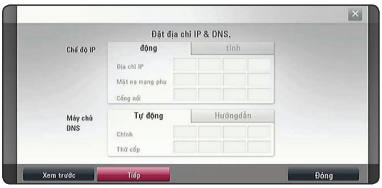


Thiết đặt nâng cao

Nếu bạn muốn đặt thiết lập mạng bằng tay, sử dụng Λ / V để chọn [Advanced Setting] trong menu [Network Setting] và nhấn ENTER (⊙).

1. Sử dụng Λ / V / < / > để chọn chế độ IP giữa [động] và [tĩnh].

   Thông thường, hãy chọn [động] để tự động dành riêng một địa chỉ IP.



Lưu ý

Nếu không có máy chủ DHCP trên mạng và bạn muốn đặt địa chỉ IP theo cách thủ công, hãy chọn [tĩnh] sau đó đặt [IP Address], [Subnet Mask], [Gateway] và [DNS Server] sử dụng Λ / V / < / > và các phím số. Nếu bạn nhập sai số, hãy nhấn CLEAR để xóa phần đã tô đậm.

2. Chọn [Tiếp] và nhấn ENTER (⊙) để áp dụng thiết lập mạng.



Tình trạng kết nối mạng được hiển thị trên màn hình.

3. Nhấn ENTER (⊙) trong khi [Đóng] được tô nổi bật để hoàn thành thiết lập mạng có dây.

Lưu Ý về Kết Nối Mạng

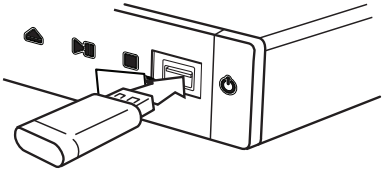
- Nhiều vấn đề về kết nối mạng trong quá trình cài đặt thường có thể được khắc phục bằng cách cài đặt lại bộ định tuyến hoặc modem. Sau khi kết nối đầu đọc với mạng ở nhà, hãy nhanh chóng tắt nguồn và/hoặc rút cáp nguồn của bộ định tuyến mạng ở nhà hoặc modem cáp. Sau đó bật nguồn và/hoặc nối cáp nguồn trở lại.
- Tùy vào nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP), số thiết bị có thể nhận dịch vụ internet có thể bị hạn chế bởi điều khoản dịch vụ được áp dụng. Để biết chi tiết, hãy liên hệ ISP của bạn.
- Công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào của thiết bị này và/hoặc tính năng kết nối internet do lỗi/hư hỏng liên lạc liên quan đến kết nối internet băng thông rộng của bạn, hoặc thiết bị được kết nối khác.
- Các tính năng của đĩa BD-ROn khả dụng thông qua tính năng Kết nối Internet không được công ty chúng tôi tạo ra hoặc cung cấp, và công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm về chức năng của chúng hoặc tính khả dụng liên tục của chúng. Một số tài liệu liên quan đến đĩa được cung cấp qua Kết nối Internet có thể không tương thích với thiết bị này. Nếu bạn có thắc mắc về nội dung như thế, vui lòng liên hệ nhà sản xuất đĩa.
- Một số nội dung trên internet có thể đòi hỏi kết nối có băng thông rộng cao hơn.
- Ngay cả khi thiết bị này được kết nối và thiết lập cấu hình đúng cách, một số nội dụng trên internet có thể không hoạt động đúng vì nghẽn mạng, chất lượng hoặc băng thông của dịch vụ internet của bạn, hoặc các vấn đề tại chỗ của nhà cung cấp nội dung.
- Một số thao tác kết nối internet có thể không thực hiện được do những hạn chế nhất định được đặt ra bởi nhà cung cấp dịch vụ internet (ISP) là người cung cấp kết nối Internet băng thông rộng cho bạn.
- Bạn phải chịu trách nhiệm thanh toán bất kỳ khoản lệ phí nào được ISP tính kể cả, nhưng không giới hạn ở, phí kết nối.
- Cần có cổng 10 Base-T hoặc 100 Base-TX LAN để kết nối hữu tuyến với thiết bị này. Nếu dịch vụ internet của bạn không cho phép phương thức kết nối như vậy, bạn sẽ không thể kết nối thiết bị này.
- Bạn phải sử dụng một Router để dùng dịch vụ xDSL.
- Cần có modem DSL để sử dụng dịch vụ DSL cần có modem cáp để sử dụng dịch vụ modem cáp. Tùy vào phương thức truy cập và thỏa thuận đăng ký với ISP của bạn, bạn có thể không có khả năng sử dụng tính năng kết nối internet có trong thiết bị này hoặc bạn có thể bị hạn chế ở một số thiết bị bạn có thể kết nối đồng thời. (Nếu ISP của bạn hạn chế đăng ký ở một thiết bị, thì thiết bị này có thể không cho phép kết nối khi đã kết nối máy tính cá nhân.)
- Việc sử dụng "Router" có thể không được phép hoặc việc sử dụng router có thể bị hạn chế tùy vào các chính sách và giới hạn của ISP của bạn. Để biết chi tiết, hãy liên hệ trực tiếp với ISP của bạn.

Kết nối thiết bị USB

Đầu đọc này có thể phát các tập tin phim, nhạc và ảnh có trong thiết bị USB.

Phát lại nội dung trong thiết bị USB

1. Cắm thiết bị USB vào cổng USB cho đến khi cố định.



Khi bạn kết nối thiết bị USB trên trình đơn HOME, đầu đọc sẽ tự động phát một tập tin nhạc có trong thiết bị lưu trữ USB. Nếu thiết bị lưu trữ USB có nhiều loại tập tin khác nhau, một trình đơn để chọn loại tập tin sẽ xuất hiện.

Thời gian tải có thể mất vài phút tùy vào số lượng nội dung lưu trong thiết bị lưu trữ USB. Nhấn ENTER (⊙) khi chọn nút [Hủy bỏ] để dừng tải.

2. Nhấn HOME (⌂).
3. Chọn [Phim ảnh], [Ảnh] hoặc [Nhạc] sử dụng <, >, và nhấn ENTER (⊙).
4. Chọn tùy chọn [USB] sử dụng ∧ / ∨, và nhấn ENTER (⊙).



5. Chọn một tập tin sử dụng ∧ / ∨ / < / >, và nhấn PLAY hoặc ENTER (⊙) để phát tập tin.
6. Rút thiết bị USB ra một cách cẩn thận.

Lưu ý

- Đầu đọc này hỗ trợ thẻ nhớ flash/Ổ Cứng ngoài USB có định dạng FAT16, FAT32 và NTFS khi truy cập các tập tin (nhạc, hình ảnh, phim). Tuy nhiên, để ghi BD-Live và Audio CD, chỉ có các định dạng FAT16 và FAT32 được hỗ trợ. Sử dụng thẻ nhớ flash/ Ổ Cứng Ngoài USB được định dạng bằng FAT16 hoặc FAT32 khi sử dụng chức năng ghi BD-Live và Audio CD.
- Có thể sử dụng thiết bị USB để lưu trữ cục bộ, để thưởng thức đĩa BD-Live có Internet.
- Thiết bị này có thể hỗ trợ đến 8 phân vùng của thiết bị USB.
- Không rút thiết bị USB khi đang hoạt động (phát, v.v).
- Không hỗ trợ thiết bị USB đòi hỏi cài đặt chương trình bổ sung khi bạn kết nối với máy tính.
- Thiết bị USB: Thiết bị USB hỗ trợ USB1.1 và USB2.0.
- Có thể phát các tập tin phim, nhạc và hình ảnh. Để biết chi tiết về hoạt động của từng loại tập tin, hãy tham khảo các trang liên quan.
- Đề nghị sao lưu dự phòng thường xuyên để tránh bị mất dữ liệu.
- Nếu dùng cáp nối dài cho USB hoặc USB HUB hoặc đầu đọc Đa Năng USB, thì có thể không được nhận ra thiết bị USB.
- Một số thiết bị USB có thể không hoạt động với thiết bị này.
- Không hỗ trợ máy ảnh kỹ thuật số và điện thoại di động.
- Không thể kết nối cổng USB của thiết bị với máy tính. Không thể sử dụng thiết bị này làm thiết bị lưu trữ.

Thiết lập

Cài đặt ban đầu

Khi bạn bật máy lần đầu tiên, thuật sỹ cài đặt ban đầu sẽ xuất hiện trên màn hình. Đặt ngôn ngữ hiển thị và thiết lập mạng trong thuật sỹ cài đặt ban đầu.

1. Nhấn ⏻ (POWER).

   Thuật sỹ cài đặt ban đầu xuất hiện trên màn hình.

2. Sử dụng ∧ / ∨ / < / > để chọn ngôn ngữ hiển thị và nhấn ENTER (⊙).



3. Đọc và chuẩn bị các phần chuẩn bị cho thiết lập mạng và sau đó nhấn ENTER (⊙) trong khi [Bắt đầu] được tô nổi bật.



Nếu mạng có dây được kết nối, thiết lập kết nối mạng sẽ tự động hoàn thành.



Để có chi tiết về các thiết lập mạng, hãy tham khảo "Kết nối vào mạng tại gia của bạn" ở trang 20.

4. Kiểm tra tất cả các thiết lập bạn đã đặt ở các bước trước.



Nhấn ENTER (⊙) trong khi [Hoàn thành] được tô nổi bật để hoàn thành thiết lập cài đặt ban đầu. Nếu có bất kỳ thiết lập nào được thay đổi, sử dụng < / > để chọn [Xem trước] và nhấn ENTER (⊙).

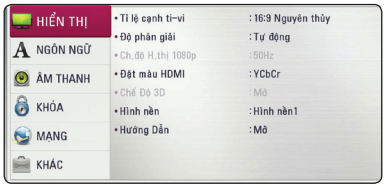
Điều chỉnh các thiết lập Cài Đặt

Bạn có thể thay đổi các thiết lập của đầu đọc trong trình đơn [Cài đặt].

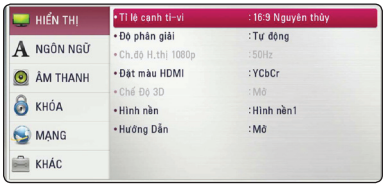
1. Nhấn HOME (⌂).



2. Sử dụng < / > để chọn [Cài đặt] và nhấn ENTER (⊙). Trình đơn [Cài đặt] sẽ xuất hiện.



3. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn tùy chọn cài đặt đầu tiên, và nhấn > để chuyển đến cấp độ thứ hai.



4. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn tùy chọn cài đặt thứ hai, và nhấn ENTER (⊙) để chuyển đến cấp độ thứ ba.



5. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn thiết lập mong muốn sau đó nhấn ENTER (⊙) để xác nhận lựa chọn của bạn.

Trình đơn [HIỂN THỊ]

Tỉ lệ cạnh ti-vi

Chọn một tùy chọn tỉ lệ màn hình tivi tùy vào loại tivi của bạn.

[4:3 Hộp thư]

Chọn khi kết nối một tivi 4:3 chuẩn. Hiển thị hình ảnh sân khấu có thanh che trên và bên dưới hình ảnh.

[4:3 Bung hình]

Chọn khi kết nối một tivi 4:3 chuẩn. Hiển thị hình ảnh bị xén để vừa màn hình tivi. Cả hai bên của hình ảnh bị cắt bỏ.

[16:9 Nguyên thủy]

Chọn khi kết nối một tivi 16:9 màn hình rộng. Hình ảnh 4:3 được hiển thị với tỉ lệ màn hình 4:3, có các thanh đen xuất hiện ở bên trái và phải.

[16:9 Đầy]

Chọn khi kết nối một tivi 16:9 màn hình rộng. Hình ảnh 4:3 được điều chỉnh theo chiều nằm ngang (theo tỉ lệ tuyến tính) để vừa với toàn bộ màn hình.

Lưu ý

Bạn không thể chọn [4:3 Hộp thư] và [4:3 Bung hình] khi độ phân giải được đặt cao hơn 720p.

Độ phân giải

Đặt độ phân giải đầu ra của Bộ phận và tín hiệu video HDMI. Tham khảo trang 17 để biết chi tiết về thiết lập độ phân giải.

[Tự động]

Nếu giắc cắm HDMI OUT được kết nối với tivi cung cấp thông tin hiển thị (EDID), tự động chọn độ phân giải thích hợp nhất với tivi được kết nối.

[1080p]

Xuất 1080 đường video liên tục.

[1080i]

Xuất 1080 đường video kết hợp.

[720p]

Xuất 720 đường video liên tục.

[576p]

Xuất 576 đường video liên tục.

[576i]

Xuất 576 đường video kết hợp.

Ch.độ H.thị 1080p

Khi độ phân giải được đặt thành 1080p, hãy chọn [24 Hz] để có hiển thị tốt chất liệu phim (1080p/24 Hz) với màn hình được trang bị HDMI tương thích với đầu ra 1080p/24 Hz.

Lưu ý

- Khi bạn chọn [24 Hz], bạn có thể gặp một số hình ảnh nhiễu khi video thay đổi chất liệu video và phim. Trong trường hợp này, hãy chọn [50 Hz].
- Ngay cả khi [Ch.độ H.thị 1080p] được đặt thành [24 Hz], nếu tivi của bạn không tương thích với 1080p/24 Hz, thì tần số khung hình thực sự của đầu ra video sẽ là 50 Hz cho phù hợp với định dạng nguồn video.

Đặt màu HDMI

Chọn loại đầu xuất từ giắc cắm HDMI OUT. Để biết thiết lập này, vui lòng tham khảo cẩm nang của thiết bị hiển thị.

[YCbCr]

Chọn khi kết nối đến một thiết bị hiển thị HDMI.

[RGB]

Chọn khi kết nối đến một thiết bị hiển thị DVI.

Chế Độ 3D

Chọn loại chế độ xuất để phát lại đĩa Blu-ray 3D.

[Tắt]

Quá trình phát lại đĩa Blu-ray 3D sẽ xuất dưới dạng chế độ 2D như phát lại đĩa BD-ROM bình thường.

[Mở]

Quá trình phát lại đĩa Blu-ray 3D sẽ xuất dưới dạng chế độ 3D.

Hình nền

Thay đổi hình nền của màn hình ban đầu.

Hướng Dẫn

Chức năng này cho phép bạn hiển thị hay xóa cửa sổ hướng dẫn trên Trình Đơn Chính. Đặt tùy chọn này thành [Mở] để hiển thị hướng dẫn.

Trình đơn [NGÔN NGỮ]

Hiển thị menu

Chọn ngôn ngữ cho trình đơn [Cài đặt] và chế độ hiển thị trên màn hình.

Menu đĩa/Đĩa âm thanh/Đĩa phụ đề

Chọn ngôn ngữ bạn muốn cho rãnh âm thanh (âm thanh đĩa), phụ đề, và trình đơn đĩa.

[Nguyên bản]

Tham khảo ngôn ngữ gốc mà đĩa được thu.

[Khác]

Nhấn ENTER (⊙) để chọn một ngôn ngữ khác. Sử dụng các nút số sau đó nhấn ENTER (⊙) để nhập số có 4 chữ số tương ứng với danh sách mã ngôn ngữ ở trang 54.

[Tắt] (Chỉ đối với Phụ Đề của Đĩa)

Tắt Phụ Đề.

Lưu ý

Tùy vào đĩa, thiết lập ngôn ngữ của bạn có thể không hoạt động.

Trình đơn [ÂM THANH]

Mỗi đĩa có nhiều tùy chọn đầu ra âm thanh khác nhau. Hãy đặt tùy chọn Âm thanh của thiết bị này tùy vào loại hệ thống âm thanh bạn sử dụng.

Lưu ý

Vì có nhiều nhân tố ảnh hưởng đến loại đầu ra âm thanh, hãy xem phần "Thông Số Kỹ Thuật Đầu Ra Âm Thanh" ở trang 57 để biết chi tiết.

HDMI / Đầu Ra Kỹ Thuật Số

[PCM Stereo] (HDMI, OPTICAL)

Chọn nếu bạn kết nối giắc HDMI OUT hoặc DIGITAL AUDIO OUT của thiết bị này với một thiết bị có bộ giải mã âm thanh nổi kỹ thuật số hai kênh.

[PCM đa kênh] (chỉ đối với HDMI)

Chọn nếu bạn kết nối giắc HDMI OUT của thiết bị này với một thiết bị có bộ giải mã kỹ thuật số nhiều kênh.

[DTS Re-Encode] (HDMI, OPTICAL)

Chọn nếu bạn kết nối giắc HDMI OUT hoặc DIGITAL AUDIO OUT của thiết bị này với một thiết bị có bộ giải mã DTS.

[Đi qua chính] (HDMI, OPTICAL)

Chọn nếu bạn kết nối giắc cắm DIGITAL AUDIO OUT và HDMI OUT của thiết bị này với một thiết bị có bộ giải mã LPCM, Dolby Digital, Dolby Digital Plus, Dolby TrueHD, DTS và DTS-HD.

Lưu ý

- Khi tùy chọn [PCM đa kênh] được đặt thành [PCM đa kênh], âm thanh có thể xuất dưới dạng PCM Stereo nếu không phát hiện thông tin PCM đa kênh từ thiết bị HDMI có EDID.
- Nếu tùy chọn [Đầu Ra Kỹ Thuật Số (SPDIF)] được đặt thành [DTS Re-Encode], âm thanh DTS Re-encode được xuất ra đối với các đĩa BD-ROM có âm thanh thứ cấp và âm thanh gốc được xuất ra đối với các đĩa khác (như [Đi qua chính]).

Tần số lấy mẫu (Đầu Ra Âm Thanh Kỹ Thuật Số)

[192 kHz]

Chọn nếu Thiết bị thu A/V hoặc Bộ Khuếch đại của bạn có khả năng xử lý tín hiệu 192 KHz.

[96 kHz]

Chọn nếu Thiết bị thu A/V hoặc Bộ Khuếch đại của bạn không có khả năng xử lý tín hiệu 192 KHz. Khi chọn lựa chọn này, thiết bị này sẽ tự động chuyển đổi tín hiệu 192 kHz thành 96 kHz để hệ thống có thể giải mã chúng.

[48 kHz]

Chọn nếu Thiết bị thu A/V hoặc Bộ Khuếch đại của bạn không có khả năng xử lý tín hiệu 192 KHz và 96 kHz. Khi lựa chọn này được thực hiện, thiết bị này sẽ tự động chuyển đổi tín hiệu 192 kHz và 96 kHz thành 48 kHz để hệ thống có thể giải mã chúng.

Tham khảo tài liệu dành cho Thiết bị thu A/V hoặc Bộ Khuếch đại để xác định khả năng của chúng.

DRC (Kiểm Soát Phạm Vi Động)

Chức năng này cho phép bạn nghe âm thanh của phim ở âm lượng thấp hơn mà độ rõ của âm thanh không bị mất.

[Tắt]

Tắt chức năng này.

[Mở]

Nén phạm vi động của đầu ra âm thanh Dolby Digital, Dolby Digital Plus hoặc Dolby TrueHD.

[Tự động]

Phạm vi động của đầu ra âm thanh Dolby TrueHD được xác định bởi chính nó.
Và phạm vi động của Dolby Digital và Dolby Digital Plus được vận hành giống như ở chế độ [Mở].

Lưu ý

Chỉ có thiế thay đổi thiết lập DRC khi không có đĩa hoặc thiết bị ở trạng thái dừng hẳn.

Trình đơn [KHÓA]

Thiết lập [LOCK] (KHÓA) chỉ ảnh hưởng đến việc phát lại Blu-ray và DVD.

Để mở bất kỳ tính năng nào trong thiết lập [KHÓA] , bạn phải nhập mã an toàn 4 chữ số bạn vừa tạo lập.
Nếu vẫn chưa tạo mật khẩu, bạn sẽ được yêu cầu làm như vậy. Nhập mật khẩu 4 chữ số hai lần, và nhấn ENTER (⦿) để tạo mật khẩu mới.

Mật khẩu

Bạn có thể tạo hoặc đổi mật khẩu.

[Không có]

Nhập mật khẩu 4 chữ số hai lần, và nhấn ENTER (⦿) để tạo mật khẩu mới.

[Đổi]

Nhập mật khẩu hiện tại và nhấn ENTER (⦿). Nhập mật khẩu 4 chữ số hai lần, và nhấn ENTER (⦿) để tạo mật khẩu mới.

Nếu bạn quên mật khẩu

Nếu bạn quên mật khẩu, bạn có thể xóa bằng cách thực hiện theo các bước sau đây:

1. Lấy đĩa có thể có trong thiết bị này ra.
2. Chọn tùy chọn [Mật khẩu] trong trình đơn [Cài đặt].
3. Sử dụng các nút Số để nhập "210499". Mật khẩu đã được xóa.

Lưu ý

Nếu bạn làm sai trước khi nhấn ENTER (⦿), hãy nhấn CLEAR. Sau đó nhập đúng mật khẩu.

DVD Phân hạng

Chặn phát lại đĩa DVD được đánh giá theo nội dung. (Không phải tất cả các đĩa đều được đánh giá.)

[Phân hạng 1-8]

Đánh giá hạng một (1) có nhiều giới hạn nhất và đánh giá hạng tám (8) có ít giới hạn nhất.

[Mở khóa]

Nếu bạn chọn [Mở khóa], chức năng kiểm soát của cha mẹ không hoạt động và đĩa được mở toàn bộ nội dung.

Đĩa Blu-ray Phân hạng

Đặt giới hạn tuổi để phát BD-ROM. Sử dụng các nút số để nhập giới hạn tuổi xem BD-ROM.

[255]

Có thể phát tất cả các đĩa BD-ROM.

[0-254]

Cấm phát đĩa BD-ROM có đánh giá tương ứng được ghi trong đó.

Lưu ý

Chức năng [Đĩa Blu-ray Phân hạng] sẽ chỉ được áp dụng cho Đĩa Blu-ray có Advanced Rating Control (Điều Khiển Đánh Giá Nâng Cao).

Mã vùng

Nhập mã vùng có các tiêu chuẩn được sử dụng để đánh giá đĩa video DVD, dựa trên danh sách ở trang 53.

Trình đơn [MẠNG]

Cần có thiết lập [MẠNG] để sử dụng tính năng cập nhật phần mềm, các dịch vụ BD-Live và trực tuyến.

Cài đặt Kết nối

Nếu môi trường mạng ở nhà của bạn sẵn sàng để kết nối đầu đọc, đầu đọc cần phải đặt kết nối mạng để liên lạc mạng. (Xem "Kết nối với Mạng Ở Nhà của bạn" ở các trang 20.)

Trạng thái Kết nối

Nếu bạn muốn kiểm tra trạng thái mạng trên đầu đọc này, hãy chọn tùy chọn [Trạng thái Kết nối] và nhấn ENTER (⊙) để điểm tra xem đã thiết lập kết nối với mạng và internet hay chưa.

Kết nối BD-LIVE

Bạn có thể hạn chế truy cập Internet khi sử dụng các chức năng BD-Live.

[Được cho phép]

Cho phép truy cập Internet đối với tất cả các nội dung BD-Live.

[Được phép một phần]

Chỉ cho phép truy cập Internet đối với các nội dung BD-Live có chứng nhận của chủ sở hữu nội dung. Truy cập Internet và các chức năng AACS Trực tuyến bị cấm đối với tất cả các nội dung BD-Live không có chứng nhận.

[Bị cấm]

Cấm truy cập Internet đối với tất cả các nội dung BD-Live.

Premium/Tiện ích LG

[Cài đặt quốc gia]

Chọn khu vực của bạn để hiển thị các dịch vụ và nội dung phù hợp trong tính năng [Premium] và [Tiện ích LG].

Tên Thiết Bị

Bạn có thể tạo tên mạng bằng cách dùng bàn phím ảo. Đầu máy này sẽ được nhận biết theo tên bạn đã nhập vào mạng ở nhà của bạn.

Trình đơn [KHÁC]

DivX® VOD

GIỚI THIỆU VỀ DIVX VIDEO: DivX® là một định dạng video kỹ thuật số do DivX, LLC, một công ty trực thuộc của Rovi Corporation, tạo ra. Đây là một thiết bị có chứng nhận DivX Certified® chính thức phát video DivX. Hãy truy cập divx.com để biết thêm thông tin và các công cụ phần mềm để chuyển các tập tin của bạn thành video DivX.

THÔNG TIN VỀ DIVX VIDEO-ON-DEMAND: Phải đăng ký thiết bị DivX Certified® này để phát các phim DivX Video-on-Demand (VOD) đã mua. Để có mã đăng ký, hãy tìm mục DivX VOD trong trình đơn cài đặt của thiết bị. Truy cập vod.divx.com để biết thêm thông tin về cách hoàn thành quy trình cài đặt.

[Đăng ký]

Hiển thị mã đăng ký của đầu đọc của bạn.

[Hủy đăng ký]

Bỏ kích hoạt đầu đọc của bạn và hiển thị mã bỏ kích hoạt.

Lưu ý

Chỉ có thể phát lại tất cả các video tải về từ DivX VOD có mã đăng ký của đầu đọc này trên thiết bị này.

Phát Qua Mạng

Chức năng này cho phép bạn điều khiển quá trình phát lại media lấy từ máy chủ media DLNA bằng điện thoại thông tin có chứng nhận DLNA. Hầu hết các điện thoại thông minh có chứng nhận DLNA đều có chức năng điều khiển phát lại media trên mạng ở nhà. Đặt tùy chọn này thành [Mở] (Bật) để điện thoại thông minh điều khiển thiết bị này. Tham khảo hướng dẫn sử dụng điện thoại có chứng nhận DLNA hoặc ứng dụng để biết thêm thông tin chi tiết.

Lưu ý

- Thiết bị này và Điện Thoại Thông Minh Có Chứng Nhận DLNA phải được kết nối với cùng một mạng.
- Để sử dụng chức năng [Phát Qua Mạng] bằng điện thoại thông minh có chứng nhận DLNA, nhấn HOME (⌂) để hiển thị trình đơn chính trước khi kết nối với thiết bị này.
- Trong khi điều khiển thiết bị này bằng chức năng [Phát Qua Mạng], thiết bị điều khiển từ xa có thể không hoạt động.
- Các định dạng tập tin khả dụng được mô tả ở trang 10 không phải lúc nào cũng được hỗ trợ trên chức năng [Phát Qua Mạng].

Tự Động Tắt Nguồn

Chế độ bảo vệ màn hình xuất hiện khi bạn để thiết bị ở chế độ Dừng trong khoảng năm phút. Nếu bạn đặt tùy chọn này thành [Mở], thiết bị sẽ tự tắt trong vòng 20 phút sau khi Trình Bảo Vệ Màn Hình hiển thị. Đặt tùy chọn này thành [Tắt] để lại trìnnh bảo vệ màn hình cho đến khi người dùng vận hành thiết bị.

Khởi chạy

[Thiết lập nhà máy]

Bạn có thể đặt lại đầu đọc về thiết lập ban đầu tại nhà máy.

[Lưu Blu-ray sạch]

Khởi phát nội dung BD-Live từ thiết bị lưu trữ USB được kết nối.

Lưu ý

Nếu bạn đặt lại đầu đọc về thiết lập ban đầu tại nhà máy sử dụng tùy chọn [Thiết lập nhà máy], bạn phải đặt tất cả thao tác kích hoạt cho các dịch vụ trực tuyến và đặt lại các thiết lập mạng.

Phần mềm

[Thông tin]

Hiển thị phiên bản phần mềm hiện tại.

[Cập nhật]

Bạn có thể cập nhật phần mềm bằng cách kết nối thiết bị trực tiếp với máy chủ cập nhật phần mềm (xem trang 49).

Thông báo Phủ nhận

Nhấn ENTER (⊙) để xem thông báo Tuyên Bố Từ Chối Dịch Vụ Mạng.

Phát Lại Tổng Quát

Sử dụng trình đơn [HOME]

Trình đơn chính xuất hiện khi bạn nhấn HOME (⌂). Sử dụng Λ / V / < / > để chọn một hạng loại và nhấn ENTER (⊙).



Lưu ý

Phụ thuộc vào khu vực, dịch vụ [Tiện ích LG] và chức năng [Tìm kiếm] có thể không có sẵn vào lúc này. Dịch vụ này có thể có sẵn ở các khu vực này qua việc cập nhật phần mềm sau này.

1	**[Phim ảnh] -** Phát nội dung video.
2	**[Ảnh] -** Phát nội dung hình ảnh.
3	**[Nhạc] -** Phát nội dung nhạc.
4	**[Premium] -** Hiển thị màn hình Premium Home.
5	**[Tiện ích LG] -** Hiển thị màn hình [Tiện ích LG].
6	**[Cài đặt] -** Điều chỉnh thiết lập hệ thống.
7	**[Tìm kiếm] -** Tìm kiếm nội dung trên mạng bằng cách nhập từ khóa lên menu tìm kiếm.
8	**[Tiện ích LG] -** Hiển thị màn hình [Tiện ích LG].
9	**[Các Ứng Dụng Yêu Thích] -** Phím tắt dành cho các Ứng Dụng yêu thích.
10	**[Ứng dụng của tôi] -** Hiển thị màn hình [Ứng dụng của tôi].

Phát Đĩa

BD DVD AVCHD ACD

1. Nhấn ⏏ (OPEN/CLOSE), và đưa đĩa vào khay đĩa.
2. Nhấn ⏏ (OPEN/CLOSE) để đóng khay đĩa.
   Đối với hầu hết các đĩa Audio CD, BD-ROM và DVD-ROM, đĩa sẽ được phát lại tự động.
3. Nhấn HOME (⌂).
4. Chọn [Phim ảnh] or [Nhạc] sử dụng < / >, và nhấn ENTER (⊙).
5. Chọn tùy chọn [Đĩa Blu-ray], [DVD], [VR] hoặc [Âm thanh] sử dụng Λ / V, và nhấn ENTER (⊙).

Lưu ý

- Chức năng phát lại được mô tả trong tài liệu hướng dẫn này không phải lúc nào cũng khả dụng ở mọi tập tin và phương tiện. Một số chức năng có thể bị hạn chế tùy vào nhiều nhân tố.
- Tùy vào tiêu đề của BD-ROM, có thể cần kết nối thiết bị USB để phát lại đúng cách.
- Có thể không phát được đĩa có định dạng DVD-VR chưa hoàn thiện bằng thiết bị này.
- Một số đĩa DVD-VR được sản xuất với dữ liệu CPRM bởi DVD RECORDER. Thiết bị này không thể hỗ trợ những loại đĩa này.

Phát một tập tin trên đĩa/ thiết bị USB

MOVIE MUSIC PHOTO

Đầu đọc này có thể phát các tập tin phim, nhạc và ảnh có trong đĩa hoặc thiết bị USB.

1. Đưa đĩa vào khay đĩa hoặc cắm thiết bị USB.
2. Press HOME (⌂).
3. Chọn [Phim ảnh], [Ảnh] or [Nhạc] sử dụng < / >, và nhấn ENTER (⊙).
4. Chọn tùy chọn [Dữ liệu] hoặc [USB] sử dụng Λ / V, và nhấn ENTER (⊙).
5. Chọn một tập tin sử dụng Λ / V / < / >, và nhấn ▶ (PLAY) hoặc ENTER (⊙) để phát tập tin đó.

Phát đĩa Blu-ray 3D

BD

Đầu đọc này có thể phát đĩa Blu-ray 3D có cảnh riêng cho mắt trái và mắt phải.

Chuẩn bị

Để phát lại tiêu đề Blu-ray 3D ở chế độ 3D lập thể, bạn cần phải:

- Kiểm tra xem TV của bạn có hỗ trợ 3D và có đầu vào HDMI hay không.
- Đeo kính 3D để thưởng thức trải nghiệm 3D nếu cần.
- Kiểm tra xem tiêu đề BD-ROM có phải là đĩa Blu-ray 3D hay không.
- Kết nối cáp HDMI (Loại A, High Speed HDMI™ Cable) giữa đầu ra HDMI của đầu đọc và đầu vào HDMI của TV.

1. Nhấn HOME (⌂), và đặt tùy chọn [Chế Độ 3D] trên trình đơn [Cài đặt] thành [Mở] (trang 26).
2. Nhấn ⏏ (OPEN/CLOSE), và đưa đĩa vào khay đĩa.
3. Nhấn ⏏ (OPEN/CLOSE) để đóng khay đĩa.

   Bắt đầu phát lại tự động.
4. Tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng của TV tương thích 3D để biết thêm hướng dẫn.

   Bạn có thể cần phải điều chỉnh thiết lập hiển thị và tập trung vào thiết lập của TV để cải thiện hiệu ứng 3D.

⚠ THẬN TRỌNG

- Xem nội dung 3D trong thời gian dài có thể gây chóng mặt hoặc mệt mỏi.
- Người yếu, trẻ em và phụ nữ mang thai không nên xem phim ở chế độ 3D.
- Nếu bạn bị nhức đầu, mệt mỏi hoặc chóng mặt trong khi xem nội dung 3D, bạn nên dừng phát lại và nghỉ ngơi cho đến khi cảm thấy bình thường.

Thưởng thức BD-Live™

BD

BD-ROM hỗ trợ BD-LIVE (BD-ROM phiên bản 2 Tính năng 2) có chức năng mở rộng mạng cho phép bạn thưởng thức nhiều chức năng hơn chẳng hạn như tải các đoạn giới thiệu phim mới xuống bằng cách kết nối thiết bị này với internet.

1. Kiểm tra kết nối và thiết lập mạng (trang 19).
2. Cắm thiết bị lưu trữ USB vào cổng USB ở bảng trước.

   Cần có thiết bị lưu trữ USB để tải nội dung bonus xuống.
3. Nhấn HOME (⌂), và đặt tùy chọn [Kết nối BD-LIVE] trên trình đơn [Cài đặt] (trang 32).

   Tùy vào đĩa, chức năng BD-Live có thể không hoạt động nếu tùy chọn [Kết nối BD-LIVE] được đặt thành [Được phép một phần].
4. Đưa đĩa BD-ROM có BD-Live vào.

   Các thao tác có thể khác nhau tùy vào đĩa. Tham khảo tài liệu hướng dẫn đi kèm với đĩa.

⚠ THẬN TRỌNG

Không rút thiết bị USB đã kết nối trong khi tải nội dung xuống hoặc khi đĩa Blue-ray vẫn còn nằm trong khay đĩa. Làm như vậy có thể làm hư thiết bị USB đã kết nối và các tính năng BD-Live có thể không hoạt động tốt nữa với thiết bị USB bị hư. Nếu thiết bị USB đã kết nối tỏ ra bị hư do hành động như thế, bạn có thể định dạng thiết bị USB đã kết nối từ máy tính cá nhân và sử dụng lại bằng thiết bị này.

! Lưu ý

- Một số nội dung BD-Live có thể bị hạn chế truy cập trong một số lãnh thổ theo quyết định sở hữu của nhà cung cấp nội dung.
- Có thể mất đến vài phút để tải và bắt đầu thưởng thức các nội dung BD-Live.

Phát một tập tin trên máy chủ mạng

MOVIE **MUSIC** **PHOTO**

Đầu đọc này có thể phát các tập tin phim, nhạc và ảnh có trên một PC hay máy chủ DLNA qua mạng ở nhà của bạn.

1. Kiểm tra kết nối và thiết lập mạng (trang 20).
2. Nhấn HOME (⌂).
3. Chọn [Phim ảnh], [Ảnh] or [Nhạc] sử dụng </>, và nhấn ENTER (⊙).
4. Chọn máy chủ media DLNA trong danh sách dùng Λ / V, và nhấn ENTER (⊙).



Nếu bạn muốn quét lại máy chủ media khả dụng, hãy nhấn nút màu xanh lá (G).

5. Chọn một tập tin sử dụng Λ / V / < / >, và nhấn ENTER (⊙) để phát tập tin đó.

Lưu ý

- Các yêu cầu tập tin được mô tả ở trang 10.
- Hình nhỏ của các tập tin không phát được có thể xuất hiện, nhưng không phát lại được trên đầu đọc này.
- Tên tập tin phụ đề và tên tập tin phim phải giống nhau và nằm trong cùng một thư mục.
- Chất lượng phát lại và vận hành có thể bị ảnh hưởng bởi điều kiện mạng ở nhà của bạn.
- Bạn có thể gặp các trục trặc về kết nối tùy vào môi trường của máy chủ.
- Để đặt máy tính của bạn làm máy chủ DLNA, cài Nero MediaHome 4 được cung cấp lên máy tính của bạn. (xem trang 51)

Các thao tác cơ bản dành cho nội dung video và âm thanh

Để dừng phát lại

Nhấn ■ (STOP) trong khi phát lại.

Để tạm dừng phát lại

Nhấn ❚❚ (PAUSE) trong khi phát lại.
Nhấn ▶ (PLAY) để tiếp tục phát lại.

Để phát từng khung hình (Video)

Nhấn ❚❚ (PAUSE) trong khi phát lại phim.
Nhấn ❚❚ (PAUSE) nhiều lần để mở phát lại từng Khung hình.

Quét về trước hoặc về sau

Nhấn ◀◀ hoặc ▶▶ để mở tua về trước hoặc tua quay lại trong khi phát lại.

Bạn có thể thay các đổi tốc độ phát lại khác nhau bằng cách nhấn ◀◀ hoặc ▶▶ nhiều lần.

Để làm chậm tốc độ phát

Trong khi tạm dừng phát lại, nhấn ▶▶ nhiều lần để phát ở những tốc độ chuyển động chậm khác nhau.

Để bỏ qua đến chương/rãnh/tập tin kế tiếp/trước đó

Trong khi phát lại, nhấn ⏮ hoặc ⏭ để đến rãnh/tập tin kế tiếp hoặc để trở lại từ đầu rãnh/tập tin hiện tại.

Nhấn ⏮ nhanh hai lần để quay trở lại chương/rãnh/tập tin trước đó.

Trong trình đơn danh sách tập tin của máy chủ, có thể có nhiều loại nội dung cùng có trong một thư mục. Trong trường hợp này, hãy nhấn ⏮ hoặc ⏭ để đến nội dung trước đó hoặc kế tiếp thuộc cùng loại.

Các thao tác cơ bản dành cho nội dung hình ảnh

Để phát slide show

Nhấn ▶ (PLAY) để bắt đầu slide show.

Để dừng slide show

Nhấn ■ (STOP) trong khi phát slide show.

Để tạm dừng slide show

Nhấn ❚❚ (PAUSE) trong khi phát slide show.
Nhấn ▶ (PLAY) để bắt đầu lại slide show.

Để bỏ qua đến hình kế tiếp/trước đó

Trong khi xem hình toàn màn hình, hãy nhấn < hoặc > để đến hình trước đó hoặc kế tiếp.

Sử dụng trình đơn đĩa

BD DVD AVCHD

Để hiển thị trình đơn đĩa

Màn hình trình đơn có thể được hiển thị đầu tiên sau khi nạp đĩa có trình đơn vào. Nếu bạn muốn hiển thị trình đơn đĩa trong khi phát lại, hãy nhấn DISC MENU.

Sử dụng các nút ∧ / ∨ / < / > để di chuyển qua các nội dung của trình đơn.

Để hiển thị trình đơn Pop-up

Một số đĩa BD-ROM có trình đơn Pop-up xuất hiện trong khi phát lại.

Nhấn TITLE/POPUP trong khi phát lại, và sử dụng các nút ∧ / ∨ / < / > để định hướng qua các nội dung của trình đơn.

Tiếp tục phát lại

BD DVD AVCHD MOVIE ACD MUSIC

Thiết bị này ghi lại điểm mà bạn đã nhấn ■ (STOP) tùy vào đĩa.
Nếu "❚❚■ (Resume Stop)" nhanh chóng xuất hiện trên màn hình, hãy nhấn ▶ (PLAY) để tiếp tục phát lại (từ điểm có cảnh phát).
Nếu bạn nhấn ■ (STOP) hai lần hoặc lấy đĩa ra, "■ (Complete Stop)" (Dừng Hẳn) xuất hiện trên màn hình.

Lưu ý

- Điểm tiếp tục có thể bị xóa khi nhấn nút (ví dụ; ⏻ (POWER), ⏏ (OPEN/CLOSE), v.v.).
- Trên đĩa BD-ROM có BD-J, chức năng tiếp tục phát không hoạt động.
- Nếu bạn nhấn ■ (STOP) một lần trong khi phát lại tiêu đề tương tác của BD-ROM, thiết bị sẽ ở chế độ Dừng Hẳn.

Nhớ Cảnh Cuối

BD DVD

Thiết bị này ghi nhớ cảnh cuối từ đĩa cuối cùng được xem. Cảnh cuối vẫn ở trong bộ nhớ thậm chí khi bỏ đĩa ra khỏi thiết bị hoặc tắt máy đi. Nếu bạn tải một đĩa có cảnh được ghi nhớ, cảnh đó sẽ được tự động mở lại.

Lưu ý

- Chức năng Nhớ Cảnh Cuối đối với đĩa trước đó bị xóa đi sau khi phát một đĩa khác.
- Chức năng này có thể không hoạt động tùy vào đĩa.
- Trên đĩa BD-ROM có BD-J, chức năng ghi nhớ cảnh cuối cùng không hoạt động.
- Thiết bị này không ghi nhớ các thiết lập của đĩa nên bạn tắt thiết bị trước khi bắt đầu phát.

Phát Lại Nâng Cao

Phát Lại Lặp Lại

BD DVD AVCHD ACD MUSIC MOVIE

Trong khi phát lại, nhấn REPEAT (↻) nhiều lần để chọn chế độ lặp lại mong muốn.

Blu-ray discs/DVDs/MOVIE

A- – Phần đã chọn sẽ được lặp lại liên tục.

Chương – Chương hiện tại sẽ được phát lại lặp đi lặp lại.

Tựa đề – Tiêu đề hiện tại sẽ được phát lại lặp đi lặp lại.

Tất cả – Tất cả các rãnh hoặc tập tin sẽ được phát lại lặp đi lặp lại.

Để quay lại việc phát lại bình thường, nhấn nhiều lần REPEAT (h) để chọn [Tắt].

Audio CD/Tập tin nhạc

Track – Rãnh hoặc tập tin hiện tại sẽ được phát lại lặp đi lặp lại.

All – Tất cả các rãnh hoặc tập tin sẽ được phát lại lặp đi lặp lại.

All – Tất cả các rãnh hoặc tập tin sẽ được phát lại liên tục theo thứ tự ngẫu nhiên.

– Các rãnh hoặc tập tin sẽ được phát lại theo thứ tự ngẫu nhiên.

A-B – Phần đã chọn sẽ được lặp lại liên tục. (Chỉ đối với Audio CD)

Để trở lại tính năng phát lại bình thường, nhấn CLEAR.

Lưu ý

- Nếu bạn nhấn ▶▶| một lần trong khi Lặp lại việc phát lại Chương/Rãnh, việc phát lại lặp lại sẽ bị hủy.
- Chức năng này có thể không hoạt động trên một số đĩa hoặc tiêu đề.

Lặp lại một phần cụ thể

BD DVD AVCHD ACD

Đầu đọc này có thể lặp lại một phần bạn đã chọn.

1. Trong khi phát lại, nhấn REPEAT (↻) để chọn [A-] ở vị trí đầu của phần bạn muốn lặp lại.
2. Nhấn ENTER (⊙) ở cuối của phần đó. Đoạn bạn đã chọn sẽ được lặp lại liên tục.
3. Để quay lại việc phát lại bình thường, nhấn nhiều lần REPEAT (↻) để chọn [Tắt].

Lưu ý

- Bạn không thể chọn một đoạn ít hơn 3 giây.
- Chức năng này có thể không hoạt động trên một số đĩa hoặc tiêu đề.

Xem thông tin nội dung

MOVIE

Đầu đọc này có thể hiện thị thông tin nội dung.

1. Chọn một tập tin sử dụng Λ / V / < / >.
2. Nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị trình đơn tùy chọn..
3. Chọn tùy chọn [Thông tin] sử dụng Λ / V, và nhấn ENTER (⊙).

   Thông tin tập tin sẽ xuất hiện trên màn hình.

Trong khi phát lại phim, bạn có thể hiển thị thông tin tập tin bằng cách nhấn TITLE/POPUP.

Lưu ý

Thông tin được hiển thị trên màn hình có thể không chính xác so với thông tin nội dung thực tế.

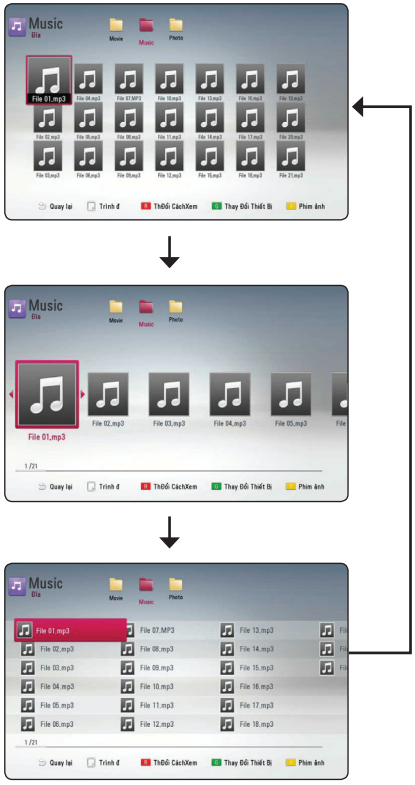
Thay đổi kiểu xem danh sách nội dung

MOVIE **MUSIC** **PHOTO**

Trên trình đơn [Phim ảnh], [Nhạc] hoặc [Ảnh] , bạn có thể thay đổi cách xem danh sách nội dung.

Phương thức 1

Nhấn nút có màu đỏ (R) nhiều lần.



Phương thức 2

1. Trên danh sách nội dung, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị trình đơn tùy chọn.
2. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [ThĐổi CáchXem].
3. Nhấn ENTER (⊙) để thay đổi cách xem danh sách nội dung.

Chọn tập tin phụ đề

MOVIE

Nếu tên của tập tin phụ đề khác từ tên tập tin phim, bạn cần chọn tập tin phụ đề trên trình đơn [Phim ảnh] trước khi phát phim.

1. Sử dụng Λ / V / < / > để chọn tập tin phụ đề bạn muốn phát trong trình đơn [Phim ảnh].
2. Nhấn ENTER (⊙).



Nhấn ENTER (⊙) một lần nữa để bỏ chọn tập tin phụ đề. Tập tin phụ đề đã chọn sẽ được hiển thị khi bạn phát tập tin phim.

Lưu ý

- Nếu bạn nhấn ■ (STOP) trong khi phát lại, việc chọn phụ đề sẽ bị hủy.
- Chức năng này không khả dụng để phát tập tin trên một máy chủ qua mạng ở nhà.

Thay đổi chế độ

MOVIE **MUSIC** **PHOTO**

Trên trình đơn [Phim ảnh], [Nhạc] hoặc [Ảnh], bạn có thể thay đổi chế độ.

Nhấn phím màu vàng (Y) nhiều lần, chế độ sẽ thay đổi. (Phim ảnh → Ảnh → Nhạc → Phim ảnh)

Lưu ý

Nếu bạn nhấn phím màu xanh (G) trên trình đơn [Phim ảnh], [Nhạc] hoặc [Ảnh], danh sách thiết bị liên quan sẽ xuất hiện trên màn hình.

Các tùy chọn trong khi xem hình

PHOTO

Bạn có thể sử dụng nhiều tùy chọn khác nhau khi xem hình ảnh ở chế độ toàn màn hình.

1. Khi xem một hình ở chế độ toàn màn hình, hãy nhấn INFO/MENU (□) để hiển thị trình đơn tùy chọn.
2. Chọn một tùy chọn bằng cách sử dụng ∧ / ∨.



1 **Hình hiện tại/Tổng số hình. –** Sử dụng < / > để xem hình trước đó/kế tiếp.

2 **Chiếuslide** – Nhấn ENTER (⊙) để bắt đầu hoặc tạm dừng slide show.

3 **Chọn nhạc** – Chọn nhạc nền cho slide show (trang 38).

4 **Nhạc** –Nhấn ENTER (⊙) để bắt đầu hoặc tạm dừng nhạc nền.

5 **Xoay** – Nhấn ENTER (⊙) để xoay hình theo chiều kim đồng hồ.

6 **Phóng** – Nhấn ENTER (⊙) để hiện thị trình đơn [Phóng].

7 **h.ứng** – Sử dụng < / > để chọn hiệu ứng chuyển tiếp giữa các hình trong một slide show.

8 **Tốc độ** – Sử dụng < / > để chọn tốc độ chuyển tiếp giữa các hình trong một slide show.

3. Nhấn BACK (↩) để thoát trình đơn tùy chọn.

Nghe nhạc trong khi mở slide show

PHOTO

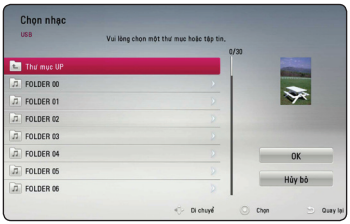
Bạn có thể hiển thị các tập tin hình ảnh trong khi nghe các tập tin nhạc.

1. Khi xem một hình ở chế độ toàn màn hình, hãy nhấn INFO/MENU (□) để hiển thị trình đơn tùy chọn.
2. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn tùy chọn [Chọn nhạc], và nhấn ENTER (⊙) để hiển thị trình đơn [Chọn nhạc].
3. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn một thiết bị và nhấn ENTER (⊙).

   Thiết bị mà bạn có thể chọn thay đổi tùy vào địa điểm của tập tin hình ảnh mà bạn đang hiển thị toàn màn hình.

Địa điểm hình ảnh	Thiết Bị Khả Dụng
Đĩa, USB	Đĩa, USB
Máy chủ DLNA	Máy chủ DLNA

4. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn một tập tin hoặc thư mục bạn muốn phát.



Chọn ⮌ và nhấn ENTER (⊙) để hiển thị danh mục bên trên.

Lưu ý

Khi chọn nhạc từ một máy chủ, chức năng chọn thư mục sẽ không hoạt động. Chỉ có chức năng chọn tập tin.

5. Sử dụng > để chọn [OK], và nhấn ENTER (⊙) để hoàn tất việc chọn nhạc.

Hiển thị Trên Màn Hình

Bạn có thể hiển thị và điều chỉnh nhiều thông tin và thiết lập khác nhau về nội dung.

Hiển thị thông tin nội dung trên màn hình

BD DVD AVCHD MOVIE

1. Trong khi phát lại, hãy nhấn INFO/MENU (□) để hiển thị những thông tin phát lại khác nhau.



1	**Tựa đề** – số/tổng số các tiêu đề hiện tại
2	**Chương** – số/tổng số các chương hiện tại
3	**Thời gian** – thời gian phát đã qua/tổng thời gian phát lại
4	**Âm thanh** – ngôn ngữ âm thanh hoặc kênh âm thanh đã chọn
5	**Phụ đề** – phụ đề đã chọn.
6	**Góc** – góc đã chọn/tổng số các góc
7	**Tỉ lệ cạnh ti-vi** – Tỉ Lệ Màn Ảnh tivi đã chọn
8	**Chế độ ảnh** – chế độ hình ảnh đã chọn

2. Chọn một tùy chọn bằng cách sử dụng ∧/∨.
3. Sử dụng </> để điều chỉnh giá trị tùy chọn đã chọn.
4. Nhấn BACK (↩) để thoát khỏi chế độ hiển thị Trên Màn Hình.

Lưu ý

- Nếu không nhấn nút nào trong vài giây, màn hình hiển thị sẽ biến mất.
- Không thể chọn số tiêu đề từ một số đĩa.
- Các hạng mục khả dụng có thể khác nhau tùy vào đĩa hoặc tiêu đề.
- Nếu tiêu đề tương tác Đĩa Blu-ray đang được phát lại, một số thông tin thiết lập được hiển thị trên màn hình nhưng không thể thay đổi.

Phát từ thời điểm đã chọn

BD DVD AVCHD MOVIE

1. Nhấn INFO/MENU (☐) trong khi phát lại.
   Ô tìm kiếm thời điểm hiển thị thời gian phát đã trôi qua.
2. Chọn tùy chọn [Thời gian] và sau đó nhập thời điểm bắt đầu yêu cầu theo giờ, phút và giây từ trái qua phải.

   Ví dụ: để tìm một cảnh vào 2 giờ, 10 phút, và 20 giây, hãy nhập "21020".

   Nhấn < / > để bỏ qua việc phát lại 60 giây tua tới trước hoặc tua về sau.
3. Nhấn ENTER (⊙) để bắt đầu phát lại từ thời điểm đã chọn.

Lưu ý

- Chức năng này có thể không hoạt động trên một số đĩa hoặc tiêu đề.
- Chức năng này có thể không hoạt động tùy vào loại tập tin và khả năng của máy chủ DLNA.

Chọn ngôn ngữ phụ đề

BD DVD AVCHD MOVIE

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị Trên Màn Hình.
2. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn tùy chọn [Phụ đề].
3. Sử dụng < / > để chọn ngôn ngữ phụ đề mong muốn.
4. Nhấn BACK (⮌) để thoát khỏi chế độ hiển thị Trên Màn Hình.

Lưu ý

- Một số đĩa chỉ cho phép bạn thay đổi lựa chọn phụ đề qua trình đơn đĩa. Trong trường hợp này, hãy nhấn nút TITLE/POPUP hoặc DISC MENU và chọn phụ đề thích hợp trong số các lựa chọn trên trình đơn đĩa.
- Bạn có thể chọn trực tiếp tùy chọn [Subtitle] trên phần hiển thị trên màn hình bằng cách nhấn nút SUBTITLE.

Nghe âm thanh khác

BD DVD AVCHD MOVIE

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị Trên Màn Hình.
2. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn tùy chọn [Âm thanh].
3. Sử dụng < / > để chọn ngôn ngữ âm thanh, rãnh âm thanh hoặc kênh âm thanh mong muốn.

Lưu ý

- Một số đĩa chỉ cho phép bạn thay đổi lựa chọn âm thanh qua trình đơn đĩa. Trong trường hợp này, hãy nhấn nút TITLE/POPUP hoặc DISC MENU và chọn âm thanh thích hợp trong số các lựa chọn trên trình đơn đĩa.
- Ngay sau khi bạn đổi âm thanh, có thể có sự khác biệt tạm thời giữa màn hình hiển thị và âm thanh thực.
- Trên đĩa BD-ROM, định dạng đa âm thanh (5.1CH hoặc 7.1CH) được hiển thị với [MultiCH] trên màn hình hiển thị.
- Bạn có thể chọn trực tiếp tùy chọn [Audio] trên phần hiển thị trên màn hình bằng cách nhấn nút AUDIO.

Xem từ một góc khác

BD DVD

Nếu đĩa có chứa các cảnh được ghi ở các góc camera khác nhau, bạn có thể đổi thành góc camera khác trong khi phát lại.

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị Trên Màn Hình.
2. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn tùy chọn [Góc].
3. Sử dụng < / > để chọn góc mong muốn.
4. Nhấn BACK (⮌) để thoát khỏi chế độ hiển thị Trên Màn Hình.

Thay Đổi Tỉ Lệ Màn Ảnh TV

BD DVD AVCHD MOVIE

Bạn có thể thay đổi thiết lập tỉ lệ màn ảnh tivi trong khi phát lại.

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị Trên Màn Hình.
2. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [Tỉ lệ cạnh ti-vi].
3. Sử dụng < / > để chọn tùy chọn mong muốn.
4. Nhấn BACK (↩) để thoát khỏi chế độ hiển thị Trên Màn Hình.

Lưu ý

Ngay cả khi bạn thay đổi giá trị của tùy chọn [Tỉ lệ cạnh ti-vi] ở chế độ hiển thị Trên Màn Hình, tùy chọn [Tỉ lệ cạnh ti-vi] trong trình đơn [Cài đặt] không bị thay đổi.

Thay đổi trang mã phụ đề

MOVIE

Nếu phụ đề không được hiển thị dưới dạng ký tự nứt gãy, bạn có thể thay đổi trang mã phụ đề để xem tập tin phụ đề một cách phù hợp.

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị trình đơn phát lại.
2. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [Trang Mã Số].
3. Sử dụng < / > để chọn tùy chọn mã mong muốn.



4. Nhấn BACK (↩) để thoát khỏi chế độ hiển thị Trên Màn Hình.

Thay Đổi Chế Độ Hình Ảnh

BD DVD AVCHD MOVIE

Bạn có thể thay đổi tùy chọn [Chế độ ảnh] trong khi phát lại.

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị Trên Màn Hình.
2. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [Chế độ ảnh].
3. Sử dụng < / > để chọn tùy chọn mong muốn.
4. Nhấn BACK (↩) để thoát khỏi chế độ hiển thị Trên Màn Hình.

Đặt tùy chọn [C.đặt ndùng]

1. Trong khi phát lại, nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị Trên Màn Hình.
2. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [C.đặt ndùng].
3. Sử dụng < / > để chọn [C.đặt ndùng] và nhấn ENTER (⊙).



4. Sử dụng Λ / V / < / > để điều chỉnh tùy chọn [Chế độ ảnh].

   Chọn tùy chọn [Mặc định] và sau đó nhấn ENTER (⊙) để đặt lại tất cả các điều chỉnh video.
5. Sử dụng Λ / V / < / > để chọn tùy chọn [Đóng] option, and press ENTER (⊙) để hoàn tất thiết lập.

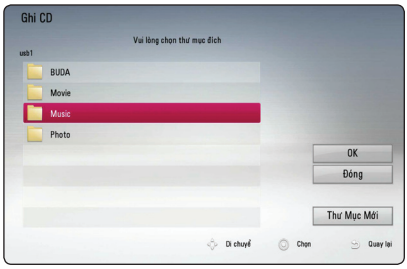
Ghi Audio CD

Bạn có thể ghi một rãnh mong muốn hoặc tất cả các rãnh từ một đĩa Audio CD sang một thiết bị lưu trữ USB.

1. Cắm thiết bị lưu trữ USB vào cổng USB ở bảng trước.
2. Nhấn ⏏ (OPEN/CLOSE), và đưa đĩa Audio CD vào khay đĩa.
   Nhấn ⏏ (OPEN/CLOSE) để đóng khay đĩa.
   Bắt đầu phát lại tự động.
3. Nhấn INFO/MENU (☐) để hiển thị trình đơn tùy chọn.
4. Sử dụng Λ / V để chọn tùy chọn [Ghi CD] và nhấn ENTER (⦿).
5. Sử dụng Λ / V để chọn một rãnh bạn muốn sao chép trên trình đơn, và nhấn ENTER (⦿). Lặp lại bước này để chọn số rãnh bạn cần.

ChọnTấtCả	Chọn tất cả các rãnh trên đĩa Audio CD.
Tùy chọn	Chọn một tùy chọn mã hóa từ trình đơn pop-up (128 kbps, 192 kbps, 320 kbps)
Đóng	Hủy quá trình ghi và trở lại màn hình trước đó.

6. Sử dụng Λ / V / < / > để chọn [Bắt đầu], và nhấn ENTER (⦿).
7. Sử dụng Λ / V / < / > để chọn thư mục đích cần sao chép đến.



Nếu bạn muốn tạo một thư mục mới, hãy sử dụng Λ / V / < / > để chọn [Thư Mục Mới] và nhấn ENTER (⦿).

Nhập tên thư mục sử dụng bàn phím ảo, và nhấn ENTER (⦿) trong khi chọn [OK].

8. Sử dụng Λ / V / < / > để chọn [OK], và nhấn ENTER (⦿) để bắt đầu ghi Audio CD.

   Nếu bạn muốn dừng trong khi ghi Audio CD, hãy nhấn ENTER (⦿) trong khi tô đậm [Hủy bỏ].
9. Một thông báo sẽ xuất hiện khi ghi Audio CD xong. Nhấn ENTER (⦿) để kiểm tra tập tin nhạc đã tạo trong thư mục đích.

Lưu ý

- Bảng bên dưới cho biết thời gian ghi trung bình từ một rãnh audio có thời gian phát lại 4 phút thành một tập tin nhạc có chất lượng 192 kbps để làm ví dụ.

chế độ dừng	trong khi phát lại
1 phút.	4 phút.

- Thời gian ghi trong bảng bên trên chỉ là xấp xỉ.
- Thời gian ghi thực tế đối với thiết bị lưu trữ USB thay đổi tùy vào khả năng của thiết bị lưu trữ USB.
- Hãy đảm bảo rằng có tối thiểu 50 MB dung lượng trống khi ghi vào thiết bị lưu trữ USB.
- Thời lượng của âm thanh phải lâu hơn 20 giây để ghi tốt.
- Không được tắt đầu đọc này hoặc rút thiết bị lưu trữ USB đã kết nối trong khi ghi Audio CD.

THẬN TRỌNG

Các tính năng ghi hoặc sao chép trên đầu đọc được cung cấp để bạn sử dụng chỉ vì mục đích cá nhân hoặc phi thương mại. Việc sao chép trái phép tài liệu chống sao chép, kể cả các chương trình máy tính, các tập tin, nội dung phát và các đoạn ghi âm, có thể là hành vi vi phạm bản quyền và cấu thành một tội hình sự. Không được sử dụng thiết bị này vì những mục đích như thế. LG từ chối bất kỳ trách nhiệm nào một cách rõ ràng đối với hành vi phân phối bất hợp pháp hay sử dụng nội dung trái phép vì mục đích thương mại.

Hãy Có Trách Nhiệm

Tôn Trọng Bản Quyền

Sử dụng tính năng Premium

Bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ nội dung khác nhau qua Internet bằng tính năng Premium.

1. Kiểm tra kết nối và thiết lập mạng (trang 20).
2. Nhấn HOME (⌂).
3. Chọn [Premium] sử dụng </>, và nhấn ENTER (⊙).



4. Chọn một dịch vụ trực tuyến, sử dụng ∧/∨/</>, và nhấn ENTER (⊙).

Lưu ý

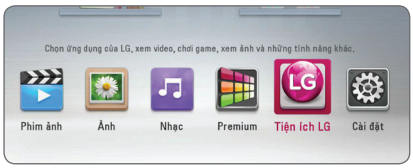
- Để biết thông tin chi tiết về từng dịch vụ, hãy liên hệ nhà cung cấp nội dung hoặc truy cập liên kết hỗ trợ của dịch vụ đó.
- Nội dung của các dịch vụ Premium và thông tin liên quan đến dịch vụ, kể cả giao diện người dùng, có thể thay đổi. Vui lòng tham khảo trang web của từng dịch vụ để biết thông tin cập nhật nhất.
- Khi bạn lần đầu truy cập tính năng [Premium] hoặc [Tiện ích LG] thiết lập quốc gia hiện tại sẽ xuất hiện. Nếu bạn muốn thay đổi thiết lập quốc gia, hãy chọn [Edit] và nhấn ENTER (⊙).

Sử dụng Tiện ích LG

Bạn có thể sử dụng các dịch vụ ứng dụng của LG trên thiết bị này, qua Internet. Bạn có thể dễ dàng tìm kiếm và tải các ứng dụng khác nhau xuống từ LG App store.

Tùy thuộc vào vùng, dịch vụ Tiện ích LG có thể không sẵn có vào thời điểm hiện tại. Dịch vụ Tiện ích LG sẽ được mở cho những vùng như vậy bởi những nội dung cập nhật cho phần mềm sau đó.

1. Kiểm tra kết nối và thiết lập mạng (trang 20).
2. Nhấn HOME (⌂).
3. Chọn [Tiện ích LG] sử dụng </>, và nhấn ENTER (⊙).



4. Chọn một hạng loại, sử dụng </>, và nhấn ENTER (⊙).
5. Sử dụng ∧/∨/</> để chọn một ứng dụng, và nhấn ENTER (⊙) để hiển thị thông tin.
6. Nhấn ENTER (⊙) trong khi biểu tượng [cài đặt] được tô đậm. Ứng dụng đó sẽ được cài đặt vào đầu đọc này.

   Để cài đặt một ứng dụng vào đầu đọc, người dùng cần phải đăng nhập. Tham khảo trang 44 để biết thêm thông tin về đăng nhập.
7. Nhấn nút màu vàng (Y) để hiển thị màn hình [Ứng dụng của tôi] .
8. Chọn ứng dụng đã cài đặt và nhấn ENTER (⊙) để xử lý.

Lưu ý

Để cài đặt một ứng dụng có trả tiền, bạn cần phải là hội viên có đóng phí. Hãy truy cập www.lgappstv.com để biết thêm thông tin.

Đăng nhập

Để sử dụng tính năng [Tiện ích LG] bạn phải đăng nhập bằng tài khoản của mình.

1. Trên màn hình [Tiện ích LG] hoặc [Ứng dụng của tôi] hãy nhấn nút màu đỏ (R).
2. Nhập vào các ô [ID] và [Mật khẩu] bằng bàn phím ảo.

   Nếu bạn không có tài khoản, hãy nhấn nút màu đỏ (G) để đăng ký.
3. Sử dụng ∧ / ∨ / < / > để chọn [OK], và nhấn ENTER (⊙) để đăng nhập bằng tài khoản của bạn.

   Nếu bạn chọn ô [Tự động Đ.nhập] ID và mật khẩu của bạn sẽ được ghi nhớ và tự động đăng nhập mà bạn không cần nhập vào.

Lưu ý

- Nếu bạn muốn đăng nhập bằng tài khoản khác, hãy nhấn nút màu đỏ (R) trên màn hình [Tiện ích LG] hoặc [Ứng dụng của tôi] và chọn tùy chọn [Thay đổi Người dùng].
- Để xem thông tin tài khoản của bạn và các ứng dụng, hãy nhấn nút màu đỏ (R) trên màn hình [Tiện ích LG] hoặc [Ứng dụng của tôi] và chọn tùy chọn [Cài đặt Tài khoản].

Quản lý chức năng my Apps (Các Ứng Dụng của Tôi)

Bạn có thể di chuyển hoặc xóa một ứng dụng đã cài đặt trong trình đơn [Ứng dụng của tôi] .

Di chuyển một ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng, và nhấn nút màu xanh lá (G) để hiển thị các tùy chọn.
2. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn [Chuyển] và nhấn ENTER (⊙).
3. Sử dụng ∧ / ∨ / < / > để chọn một vị trí bạn muốn di chuyển đến, và nhấn ENTER (⊙).

Xóa một ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng, và nhấn nút màu xanh lá (G) để hiển thị các tùy chọn.
2. Sử dụng ∧ / ∨ để chọn [Xóa] và nhấn ENTER (⊙).
3. Sử dụng < / > để chọn [Có], và nhấn ENTER (⊙) để xác nhận.

Xử lý sự cố

Tổng quát

Triệu chứng	Nguyên Nhân & Giải Pháp
Không có Nguồn.	• Cắm dây nguồn vào ổ cắm tường một cách chắc chắn.
Thiết bị không bắt đầu phát lại.	• Đưa đĩa phát được vào. (Kiểm tra loại đĩa, hệ thống màu, và mã khu vực). • Đặt đĩa với mặt phát lại quay xuống dưới. • Đặt đĩa vào khay đĩa đúng cách vào bên trong thanh dẫn. • Hãy lau đĩa. • Hủy chức năng Đánh Giá hoặc thay đổi cấp độ đánh giá.
Không thể thể thay đổi góc.	• Tính năng nhiều góc không được ghi trên DVD Video đang được phát.
Không thể phát các tập tin phim, hình ảnh, hoặc nhạc.	• Các tập tin đó không được ghi lại ở định dạng mà thiết bị có thể phát. • Thiết bị không hỗ trợ codec của tập tin phim đó.
Thiết bị điều khiển từ xa không hoạt động tốt.	• Thiết bị điều khiển từ xa không chỉ đúng bộ cảm ứng từ xa của thiết bị. • Thiết bị điều khiển từ xa ở quá xa thiết bị. • Có chướng ngại vật trên đường phát tín hiệu của thiết bị điều khiển từ xa và thiết bị. • Pin của thiết bị điều khiển từ xa đã cạn.
Máy được cắm vào, nhưng nguồn không bật lên hoặc tắt.	You can reset the unit as follows. • Rút dây nguồn, chờ ít nhất năm giây, và sau đó cắm lại.
Thiết bị này không hoạt động bình thường.	

Mạng

Triệu chứng	Nguyên Nhân & Giải Pháp
Tính năng BD-Live không hoạt động.	• Thiết bị lưu trữ USB đã kết nối không có đủ chỗ trống. Hãy kết nối thiết bị lưu trữ USB có ít nhất 1 GB chỗ trống. • Đảm bảo rằng thiết bị này được kết nối đúng cách với mạng cục bộ và có thể truy cập internet (xem trang 20). • Tốc độ băng thông rộng của bạn không đủ nhanh để sử dụng các tính năng BD-Live. Hãy liên hệ Nhà cung cấp Dịch vụ Internet (ISP) của bạn và nên tăng tốc độ băng thông rộng. • Tùy chọn [Kết nối BD-LIVE] trong trình đơn [Cài đặt] được đặt thành [Bị cấm]. Đặt tùy chọn thành [Được cho phép].
Chức năng xem các dịch vụ vieo (chẳng hạn như YouTube™, v.v.) thường dừng lại hoặc "buffer" (đệm) trong khi phát lại.	• Tốc độ dịch vụ băng thông rộng của bạn có thể không đủ nhanh để xem các dịch vụ video. Hãy liên hệ Nhà cung cấp Dịch vụ Internet (ISP) của bạn và nên tăng tốc độ băng thông rộng.
Thư mục hoặc tập tin dùng chung từ PC của bạn hoặc một máy chủ media không xuất hiện trong danh sách thiết bị.	• Tường lửa hoặc phần mềm chống virus trên máy chủ media của bạn đang hoạt động. Hãy tắt tường lửa hoặc phần mềm chống virus đang hoạt động trên PC máy chủ media của bạn. • Đầu đọc không được kết nối với mạng cục bộ mà PC hoặc máy chủ media của bạn được kết nối.

Hình ảnh

Triệu chứng	Nguyên Nhân & Giải Pháp
Không có hình ảnh.	• Chọn chế độ đầu vào video thích hợp trên TV để hình ảnh từ thiết bị xuất hiện trên màn hình TV. • Nối chắc chắn cáp video. • Kiểm tra xem [Đặt màu HDMI] trong trình đơn [Cài đặt] có được đặt giá trị phù hợp với kết nối video của bạn hay không. • TV không hỗ trợ độ phân giải được đặt trên thiết bị này. Hãy đặt độ phân giải mà TV của bạn chấp nhận. • Giắc cắm HDMI OUT của đầu đọc được kết nối với một thiết bị DVI không hỗ trợ tính năng bảo vệ bản quyền.
Xuất hiện nhiễu hình ảnh.	• Bạn đang phát một đĩa được ghi bằng một hệ thống màu khác với TV của bạn. • Hãy đặt độ phân giải mà TV của bạn chấp nhận.
Quá trình phát lại đĩa Blu-ray 3D không xuất cảnh 3D.	• Kết nối đầu đọc với TV của bạn bằng cáp HDMI (Loại A, High Speed HDMI™ Cable). • TV của bạn có thể không hỗ trợ "định dạng bắt buộc HDMI 1.4 3D". • Tùy chọn [Chế Độ 3D] trong trình đơn [Cài đặt] được đặt thành [Tắt]. Đặt tùy chọn này thành [Mở].

Hỗ trợ Khách hàng

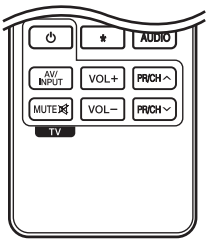
Bạn có thể cập nhật Đầu đọc sử dụng phần mềm mới nhất để nâng cao hiệu suất hoạt động của sản phẩm và/hoặc bổ sung những tính năng mới. Để có phần mềm mới nhất cho thiết bị này (nếu phần cập nhật đã được lập), vui lòng truy cập http://www.lg.com/global/support hoặc liên hệ trung tâm chăm sóc khách hàng của LG Electronics.

Thông báo về phần mềm mã nguồn mở

Để lấy mã nguồn tương ứng theo giấy phép GPL, LGPL và các giấy phép nguồn mở khác, hãy truy cập http://opensource.lge.com. Tất cả các điều khoản giấy phép, tuyên bố từ chối bảo hành và thông báo và bản quyền được có thể tải về cùng với mã nguồn.

Điều khiển tivi bằng Thiết bị Điều khiển Từ xa Được cung cấp

Bạn có thể điều khiển tivi bằng cách sử dụng các nút bên dưới.



Bằng cách nhấn	Bạn có thể
⏻ (TV POWER)	Mở hoặc tắt tivi.
AV/INPUT	Thay đổi nguồn đầu vào của tivi giữa tivi và các nguồn đầu vào khác.
MUTE	Mở hoặc tắt âm lượng của tivi.
VOL +/–	Điều chỉnh âm lượng của tivi
PR/CH ∧ / ∨	Quét lên hoặc xuống qua các kênh đã ghi nhớ.

Lưu ý

Tùy vào thiết bị được kết nối, bạn có thể có khả năng điều khiển tivi bằng cách sử dụng một số nút.

Setting up the remote to control your TV

Bạn có thể vận hành tivi bằng thiết bị điều khiển từ xa đi kèm với sản phẩm.
Nếu tivi của bạn được liệt kê ở bảng dưới đây, hãy đặt mã phù hợp của nhà sản xuất.

1. Trong khi giữ nút ⏻ (TV POWER), và nhập mã của nhà sản xuất cho tivi của bạn bằng cách nút số (xem bảng dưới đây).

Nhà sản xuất	Số Mã
LG	1(Mặc định), 2
Zenith	1, 3, 4
GoldStar	1, 2
Samsung	6, 7
Sony	8, 9
Hitachi	4

2. Nhả nút ⏻ (TV POWER) để hoàn thành việc thiết lập.

Tùy vào tivi của bạn, một số hoặc tất cả các nút có thể không hoạt động trên tivi, thậm chí sau khi nhập đúng mã của nhà sản xuất. Khi bạn thay pin của thiết bị điều khiển, số mã bạn đã đặt có thể bị đặt lại thành thiết lập mặc định. Đặt lại số mã phù hợp.

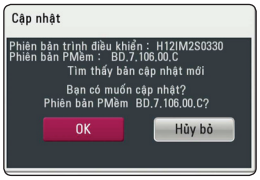
Cập Nhật Phần Mềm Mạng

Thông báo cập nhật mạng

Đôi khi, những tính năng cải thiện hiệu suất và/hoặc tính năng bổ sung hoặc các dịch vụ có thể được cung cấp cho các thiết bị được kết nối với một mạng băng thông rộng ở nhà. Nếu có phần mềm mới và thiết bị được kết nối với một mạng băng thông rộng ở nhà, đầu đọc này sẽ thông báo cho bạn về tính năng cập nhật như sau.

Tùy chọn 1:

1. Trình đơn cập nhật sẽ xuất hiện trên màn hình khi bạn bật thiết bị.
2. Sử dụng </> để chọn một tùy chọn mong muốn và nhấn ENTER (⊙).



[OK]	Bắt đầu cập nhật phần mềm.
[Hủy bỏ]	Thoát ra khỏi trình đơn cập nhật và hiển thị lần khởi động kế tiếp của nó.

Tùy chọn 2:

Nếu có cập nhật phần mềm từ máy chủ cập nhật, thì biểu tượng "Cập nhật Phần mềm" sẽ xuất hiện trong trình đơn Home. Nhấn nút màu xanh dương (B) để bắt đầu quy trình cập nhật.

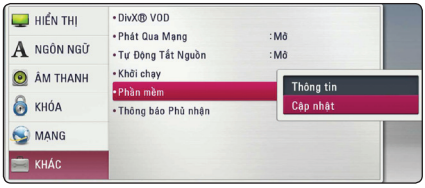
Cập nhật Phần mềm

Bạn có thể cập nhật đầu đọc sử dụng phần mềm mới nhất để nâng cao hiệu suất hoạt động của sản phẩm và/hoặc bổ sung những tính năng mới. Bạn có thể cập nhật phần mềm bằng cách kết nối thiết bị trực tiếp với máy chủ cập nhật phần mềm.

Lưu ý

- Trước khi cập nhật phần mềm trên thiết bị, hãy lấy đĩa và rút Thiết Bị USB ra khỏi đầu đọc này.
- Trước khi cập nhật phần mềm trên thiết bị, hãy tắt thiết bị rồi sau đó bật lại.
- **Trong quá trình cập nhật phần mềm, không tắt thiết bị hoặc ngắt nguồn AC, hoặc không được nhấn bất kỳ nút nào.**
- Nếu bạn hủy quá trình cập nhật, hãy tắt nguồn rồi bật lại để có hiệu suất ổn định.
- Không thể cập nhật thiết bị này bằng phiên bản phần mềm có trước đó.

1. Kiểm tra kết nối và thiết lập mạng (trang 20).
2. Chọn tùy chọn [Phần mềm] trong trình đơn [Cài đặt] sau đó nhấn ENTER (⊙).
3. Chọn tùy chọn [Cập nhật] và nhấn ENTER (⊙).



Thiết bị này sẽ kiểm tra xem có cập nhật mới nhất hay không.

Lưu ý

- Việc nhấn ENTER (⊙) trong khi kiểm tra cập nhật sẽ kết thúc quá trình này.
- Nếu không có cập nhật nào tồn tại, thì Thông báo, "Không tìm thấy bản cập nhật" sẽ xuất hiện. Nhấn ENTER (⊙) để trở lại [Menu chủ].

4. Nếu có phiên bản mới hơn, thì thông báo "Tìm thấy bản cập nhật mới. Bạn có muốn tải về không?" sẽ xuất hiện.

5. Chọn [OK] để bắt đầu cập nhật.
   (Chọn [Hủy bỏ] để kết thúc quá trình cập nhật.)
6. Thiết bị sẽ bắt đầu tải phần cập nhật mới nhất xuống từ máy chủ.(Quá trình tải về sẽ mất vài phút tùy vào điều kiện mạng ở nhà của bạn)
7. Khi tải xong, thông báo, "Tải về đã xong. Bạn có muốn cập nhật?" sẽ xuất hiện.
8. Chọn [OK] để bắt đầu cập nhật.
   (Chọn [Hủy bỏ] để kết thúc quá trình cập nhật và tập tin đã tải xuống sẽ không thể sử dụng lại được. Để cập nhật phần mềm vào lần sau, phải bắt đầu lại quy trình cập nhật phần mềm từ đầu.)

Thận trọng

Không tắt nguồn khi cập nhật phần mềm.

Lưu ý

Nếu phần mềm có cả phần cập nhật trình điều khiển, khay đĩa sẽ mở trong quá trình cập nhật.

9. Khi cập nhật hoàn tất, nguồn sẽ tự động tắt sau vài giây.
10. Bật lại nguồn. Lúc này hệ thống vận hành bằng phiên bản mới.

Lưu ý

Chức năng Cập nhật Phần mềm có thể không hoạt động chính xác tùy vào môi trường internet của bạn. Trong trường hợp này, bạn có thể lấy phần mềm mới nhất từ Trung tâm Dịch vụ của LG Electronics sau đó cập nhật thiết bị của bạn. Tham khảo phần "Hỗ trợ Khách hàng" ở trang 47.

Thông tin về Nero MediaHome 4 Essentials

Nero MediaHome 4 Essentials là một phần mềm để chia sẻ các tập tin phim, nhạc và hình ảnh được lưu trên máy tính của bạn đến đầu đọc này dưới dạng một máy chủ media kỹ thuật số tương thích với DLNA.

Lưu ý

- CD-ROm Nero MediaHome 4 Essentials được thiết kế dành cho PC và không được đưa vào đầu đọc này hoặc bất kỳ sản phẩm nào không phải PC.
- CD-ROM Nero MediaHome 4 Essentials kèm theo là một phiên bản phần mềm đã tùy chỉnh chỉ dành để chia sẻ các tập tin và thư mục đến đầu đọc này.
- Phần mềm Nero MediaHome 4 Essentials kèm theo không hỗ trợ các chức năng sau đây: Chuyển Mã, Giao Diện Người Dùng Từ Xa, Điều khiển TV, các dịch vụ Internet và Apple iTunes.
- Phần mềm Nero MediaHome 4 Essentials được cung cấp có thể được tải về từ
  - Windows : http://www.nero.com/download.php?id=nmhlgewin
  - Mac OS : http://www.nero.com/download.php?id=nmhlgemac
- Tài liệu hướng dẫn này giải thích các thao tác bằng phiên bản tiếng Anh của Nero MediaHome 4 Essentials dưới dạng ví dụ. Thực hiện theo giải thích về các thao tác thực tế trong phiên bản ngôn ngữ của bạn.

Các yêu cầu hệ thống

Windows PC

Trước khi bạn cài đặt Nero MediaHome 4 Essentials, hãy kiểm tra yêu cầu hệ thống ở bên dưới.

- Windows® XP (Service Pack 2 trở lên), Windows Vista® (không cần Service Pack), Windows® XP Media Center Edition 2005 (Service Pack 2 trở lên), Windows Server® 2003
- Windows Vista® phiên bản 64-bit (ứng dụng vận hành ở chế độ 32-bit)
- Dung lượng ổ cứng: 200 MB dung lượng ổ cứng để cài đặt điển hình Nero MediaHome độc lập
- 1.2 GHz Intel® Pentium® III hoặc AMD Bộ xử lý Sempron™ 2200+
- Bộ nhớ: 256 MB RAM
- Card đồ họa có dung lượng ít nhất 32 MB, độ phân giải tối thiểu 800 x 600 điểm ảnh, và thiết lập màu 16-bit
- Windows® Internet Explorer® 6.0 trở lên
- DirectX® 9.0c bản chỉnh sửa 30 (tháng 8, 2006) trở lên
- Môi trường mạng: 100 Mb Ethernet

Macintosh

- Mac OS X 10.5 (Leopard) hoặc 10.6 (Snow Leopard)
- Máy tính Macintosh với bộ xử lý Intel x86
- Dung lượng ổ cứng: 200 MB dung lượng ổ cứng để cài đặt điển hình Nero MediaHome độc lập
- Bộ nhớ: 256 MB RAM

Cài đặt Nero MediaHome 4 Essentials

Windows

Khởi động máy tính của bạn, và đưa CD-ROM bán kèm vào ổ CD-ROM của máy tính. Một trình hướng dẫn cài đặt sẽ hướng dẫn bạn quy trình cài đặt nhanh chóng và đơn giản. Để cài đặt Nero MediaHome 4 Essentials, thực hiện như sau:

1. Tắt tất cả các chương trình Microsoft Windows và thoát ra khỏi bất kỳ phần mềm chống virus nào có thể đang hoạt động.
2. Đưa CD-ROM bán kèm vào ổ CD-ROM của máy tính.
3. Nhấp vào [Nero MediaHome 4 Essentials].
4. Nhấp vào [Run] để bắt đầu cài đặt.
5. Nhấp vào [Nero MediaHome 4 Essentials]. Quá trình cài đặt đã sẵn sàng và trình hướng dẫn cài đặt sẽ xuất hiện.
6. Nhấp vào nút [Next] để hiện thị màn hình nhập số sêri. Nhấp vào [Next] để đến bước kế tiếp.
7. Nếu bạn chấp nhận mọi điều kiện, hãy nhấp vào ô đánh dấu [I accept the License Conditions] và nhấp vào [Next]. Sẽ không thể cài đặt nếu không có thỏa thuận này.

8. Nhấp vào [Typical] và nhấp vào [Next]. Quá trình cài đặt đã bắt đầu.
9. Nếu bạn muốn tham gia quy trình thu thập dữ liệu ẩn danh, hãy chọn ô đánh dấu này và nhấp vào nút [Next].
10. Nhấp vào nút [Exit] để hoàn tất quá trình cài đặt.

Mac OS X

1. Khởi động máy tính của bạn, và đưa CD-ROM đi kèm vào ổ CD-ROM của máy tính.
2. Duyệt ổ CD-ROM và mở thư mục "MediaHome_4_Essentials_MAC".
3. Bấm kép vào tập tin hình ảnh "Nero MediaHome.dmg". Cửa sổ Nero MediaHome được mở ra.
4. Trong cửa sổ Nero MediaHome, kéo biểu tượng Nero MediaHome tới thư mục Applications ở trong cửa sổ hoặc tới bất kỳ vị trí mong muốn nào khác.
5. Bây giờ bạn có thể khởi động chương trình ứng dụng bằng cách bấm kép vào biểu tượng Nero MediaHome ở vị trí nơi bạn đã kéo vào.

Chia sẻ tập tin và thư mục

Trên máy tính của bạn, bạn phải chia sẻ thư mục có nội dung phim, nhạc và/hoặc hình ảnh để phát trên đầu đọc này.

Phần này giải thích quy trình chọn các thư mục dùng chung trên máy tính của bạn.

1. Nhấp đúp vào biểu tượng "Nero MediaHome 4 Essentials" trên màn hình desktop.
2. Nhấp vào biểu tượng [Network] ở bên trái và đặt tên mạng của bạn trong ô [Network name]. Tên Mạng bạn nhập sẽ được đầu đọc nhận dạng.
3. Nhấp vào biểu tượng [Shares] ở bên trái.
4. Nhấp vào tab [Local Folders] trên màn hình [Shares].
5. Nhấp vào biểu tượng [Add] để mở cửa sổ [Browse Folder].
6. Chọn thư mục có tập tin bạn muốn chia sẻ. Thư mục đã chọn được bổ sung vào danh sách các thư mục dùng chung.
7. Nhấp vào biểu tượng [Start Server] để khởi động máy chủ.

Lưu ý

- Nếu các thư mục hoặc tập tin dùng chung không xuất hiện trên đầu đọc, hãy nhấp vào thư mục ở tab [Local Folders] và nhấp vào [Rescan Folder] ở nút [More].
- Hãy truy cập www.nero.com để biết thêm thông tin và các công cụ phần mềm.

Danh Sách Mã Khu Vực

Chọn mã vùng có trong danh sách này.

Vùng	Mã	Vùng	Mã	Vùng	Mã	Vùng	Mã
Áp-ga-nit-tăng	AF	Fi-ji	FJ	Môn-na-cô	MC	Singapore	SG
Ác-hen-ti-na	AR	Phần Lan	FI	Mông Cổ	MN	Cộng hòa Sờ-lô-vác	SK
Úc	AU	Pháp	FR	Ma rốc	MA	Sờ-lô-ven-ni-a	SI
Áo	AT	Đức	DE	Nê-pan	NP	Nam Phi	ZA
Bỉ	BE	Anh	GB	Hà Lan	NL	Hàn Quốc	KR
Bu-tan	BT	Hy Lạp	GR	Quần đảo thuộc Hà Lan	AN	Tây Ban Nha	ES
Bô-li-vi-a	BO	Greenland	GL			Sờ-ri Lan-ka	LK
Bra-xinl	BR	Hồng Kông	HK	Niu-Di-lân	NZ	Thụy Điển	SE
Cam-pu-chia	KH	Hung-ga-ry	HU	Ni-giê-ri-a	NG	Thụy Sỹ	CH
Canada	CA	Ấn Độ	IN	Na-uy	NO	Đài Loan	TW
Chi lê	CL	In-đô-nê-xi-a	ID	Ô-man	OM	Thái Lan	TH
Trung Quốc	CN	Ít-xa-ren	IL	Pa-kit-x-tang	PK	Thổ Nhĩ Kỳ	TR
Cô-lôm-bi-a	CO	I-ta-ly	IT	Pa-na-ma	PA	Uganda	UG
Công-gô	CG	Gia-mai-ca	JM	Pa-ra-guay	PY	U-cờ-rai-na	UA
Costa Rica	CR	Nhật bản	JP	Philippines	PH	Mỹ	US
Croatia	HR	Kên-ni-a	KE	Ba Lan	PL	U-ru-goay	UY
Cộng hòa Séc	CZ	Cô-oét	KW	Bồ Đào Nha	PT	U-dơ-bê-kit-x-tan	UZ
Đan Mạch	DK	Li-bi	LY	Ru-ma-ni	RO	Việt Nam	VN
Ecuador	EC	Lúc-xem-bua	LU	Liên Bang Nga	RU	Dim-ba-bu-ê	ZW
Ai Cập	EG	Ma-lay-xi-a	MY	A-rập Saudi	SA		
En-San-va-đo	SV	Man-đi-vơ	MV	Sê-nê-gan	SN		
Ê-thi-ô-pi-a	ET	Mê-xi-co	MX				

Danh Sách Mã Ngôn Ngữ

Dùng danh sách này để nhập ngôn ngữ mong muốn cho những cài đặt ban đầu như sau: [Đĩa âm thanh], [Đĩa phụ đề] và [Menu đĩa].

Ngôn ngữ	Mã	Ngôn ngữ	Mã	Ngôn ngữ	Mã	Ngôn ngữ	Mã
Afar	6565	Pháp	7082	Lít-thu-ni-a	7684	Sindhi	8368
Afrikaans	6570	Frisian	7089	Mác-xê-đô-ni-a	7775	Singhalese	8373
An-ba-ni	8381	Galician	7176	Malagasy	7771	Slovak	8375
Ameharic	6577	Georgian	7565	Ma-lai	7783	Slovenian	8376
Ả rập	6582	Đức	6869	Malayalam	7776	Tây Ban Nha	6983
Ác-mê-ni-a	7289	Hy Lạp	6976	Maori	7773	Sudanese	8385
Assamese	6583	Greenlandic	7576	Marathi	7782	Swahili	8387
Aymara	6588	Guarani	7178	Môn-đa-vi-a	7779	Thụy Điển	8386
A-dét-bai-gian	6590	Gujarati	7185	Mông Cổ	7778	Tagalog	8476
Bashkir	6665	Hausa	7265	Nauru	7865	Tajik	8471
Basque	6985	Do Thái	7387	Ne-pan	7869	Tamil	8465
Bengali; Bangla	6678	Hin đi	7273	Na-uy	7879	Telugu	8469
Bhutani	6890	Hung-ga-ri	7285	Oriya	7982	Thái	8472
Bihari	6672	Icelandic	7383	Panjabi	8065	Tonga	8479
Breton	6682	In-đô-nê-xi-a	7378	Pashto, Pushto	8083	Thổ Nhĩ Kỳ	8482
Bun-ga-ri	6671	Interlingua	7365	Ba Tư	7065	Turkmen	8475
Burmese	7789	Ai-len	7165	Ba Lan	8076	Twi	8487
Byelorussian	6669	I-ta-li-a	7384	Bồ Đào Nha	8084	U-cờ-rai-na	8575
Trung Quốc	9072	Nhật	7465	Quechua	8185	Urdu	8582
Cờ-roát-ti-a	7282	Kannada	7578	Rhaeto-Romance	8277	Uzbek	8590
Séc	6783	Kashmiri	7583	Ru-ma-ni	8297	Việt Nam	8673
Đan Mạch	6865	Kazakh	7575	Tiếng Nga	8285	Volapük	8679
Hà Lan	7876	Kirghiz	7589	Samoan	8377	Welsh	6789
Anh	6978	Hàn Quốc	7579	Sanskrit	8365	Wolof	8779
Esperanto	6979	Kurdish	7585	Scots Gaelic	7168	Xhosa	8872
Ét-tôn-ni-a	6984	Lào	7679	Serbian	8382	Yiddish	7473
Faroese	7079	Latin	7665	Tiếng Serbo-Croatia	8372	Yoruba	8979
Fiji	7074	Latvian, Lettish	7686	Shona	8378	Zulu	9085
Phần Lan	7073	Lingala	7678				

Thương Hiệu và Giấy Phép

Blu-ray Disc™, Blu-ray™, Blu-ray 3D™, BD-Live™, BONUSVIEW™ và các biểu tượng là thương hiệu của Blu-ray Disc Association.

Java là thương hiệu của Oracle và/hoặc các công ty liên kết của họ.

HDMI, logo HDMI và Giao Diện Đa Phương Tiện Độ Trung Thực Cao là các thương hiệu hay thương hiệu đã đăng ký của Công ty TNHH HDMI licensing.

"x.v.Colour" là thương hiệu của Tập đoàn Sony.

Sản xuất theo sự cho phép của Dolby Laboratories. Dolby và biểu tượng hai chữ D là các thương hiệu của Dolby Laboratories.

Được sản xuất theo sự cho phép của luật quyền Sáng chế Hoa Kỳ Số Bằng Sáng Chế: 5,956,674; 5,974,380; 6,487,535 & các bằng sáng chế khác của Hoa Kỳ và các quốc gia trên thế giới đã được cấp & chờ cấp. DTS, Biểu Tượng, & DTS và Biểu Tượng là thương hiệu đã đăng ký & DTS 2.0+Digital Out là thương hiệu của DTS, Inc. Sản phẩm bao gồm phần mềm. © DTS, Inc. Bảo Lưu Mọi Quyền.

DLNA®, Logo DLNA và DLNA CERTIFIED® là thương hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, hoặc nhãn hiệu chứng nhận của Digital Living Network Alliance.

"AVCHD" và logo "AVCHD" là thương hiệu của Tập đoàn Panasonic và Tập đoàn Sony.

DivX®, DivX Certified® và các logo liên quan là thương hiệu đã đăng ký của Rovi Corporation hoặc các công ty trực thuộc của họ và được sử dụng theo giấy phép.

Lưu ý về Cinavia

Sản phẩm này sử dụng công nghệ Cinavia để hạn chế việc sao chép trái phép phim và video thương mại cùng với phần âm thanh của chúng. Khi việc sử dụng bản sao chép trái phép được phát hiện, một tin nhắn sẽ hiển thị và việc phát hoặc sao chép sẽ bị gián đoạn.

Thông tin thêm về công nghệ Cinavia được cung cấp tại Trung tâm Thông Tin Khách hàng Trực tuyến(Online Consumer Information Center) Cinavia tại http://www.cinavia.com. Để yêu cầu thông tin thêm về Cinavia bằng thư, hãy gửi bưu thiếp với địa chỉ thư của bạn đến: Cinavia Trung tâm Thông Tin Khách hàng(Consumer Information Center), P.O. Box 86851, San Diego, CA, 92138, USA.

Sản phẩm này sử dụng công nghệ độc quyền cần được cấp quyền bởi Verance Corporation và được bảo hộ bởi Sáng chế Hoa Kỳ số 7,369,677 và các sáng chế của Hoa Kỳ và các nước khác đã được cấp bằng hoặc đã nộp đơn cũng như bảo hộ bản quyền và bí mật thương mại với một số khía cạnh của công nghệ này. Cinavia là tên nhãn hiệu thương mại của Verance Corporation. Copyright 2004-2010 Verance Corporation. Mọi quyền được bảo hộ bởi Verance. Thiết kế đối chiếu hoặc việc tháo rời bị cấm.

Thông Số Kỹ Thuật Đầu Ra Âm Thanh

Giắc cắm/ Thiết lập / Nguồn	Đầu Ra 2 Kênh Tương Tự	OPTICAL (DIGITAL AUDIO OUT) *3		
		PCM Stereo	DTS Re-encode*4	BitStream
Dolby Digital	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Dolby Digital
Dolby Digital Plus	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Dolby Digital
Dolby TrueHD	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Dolby Digital
AAC	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	AAC
DTS	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	DTS
DTS-HD	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	DTS
Linear PCM 2ch	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	PCM 2ch
Linear PCM 5.1ch	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	PCM 2ch
Linear PCM 7.1ch	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	PCM 2ch

Giắc cắm/ Thiết lập / Nguồn	HDMI OUT			
	PCM Stereo	PCM đa kênh	DTS Re-encode*4	BitStream *1 *2
Dolby Digital	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Dolby Digital
Dolby Digital Plus	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Dolby Digital Plus
Dolby TrueHD	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Dolby TrueHD
AAC	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	AAC
DTS	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	DTS
DTS-HD	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	DTS-HD
Linear PCM 2ch	PCM 2ch	PCM 2ch	DTS	Linear PCM 2ch
Linear PCM 5.1ch	PCM 2ch	PCM 5.1ch	DTS	Linear PCM 5.1ch
Linear PCM 7.1ch	PCM 2ch	PCM 7.1ch	DTS	Linear PCM 7.1ch

*1 Âm thanh phụ và tương tác có thể không được đưa vào luồng dữ liệu nhị phân đầu ra nếu tùy chọn [Đầu Ra Kỹ Thuật Số (SPDIF)] hoặc [HDMI] được đặt thành [Đi qua chính]. (Trừ LPCM Codec: đầu ra luôn có âm thanh tương tác và phụ.)

*2 Thiết bị này sẽ tự động chọn âm thanh HDMI tùy vào khả năng giải mã của thiết bị HDMI đã kết nối ngay cả khi tùy chọn [HDMI] được đặt thành [Đi qua chính].

*3 Trên đầu ra âm thanh PCM, tần số lấy mẫu của DIGITAL AUDIO OUT được giới hạn ở 96 kHz.

*4 Thiết lập [PCM đa kênh]/[Đi qua chính] của tùy chọn [HDMI] và thiết lập [DTS re-encode] của tùy chọn [Đầu Ra Kỹ Thuật Số (SPDIF)] không thể được đặt cùng nhau. Nếu bạn đặt chúng cùng nhau, tùy chọn [HDMI] hoặc [Đầu Ra Kỹ Thuật Số (SPDIF)] tự động được đặt thành [PCM Stereo].

- Nếu giắc cắm HDMI OUT được kết nối với TV của bạn bằng Cáp HDMI™ Tốc Độ Cao và Dolby Digital Plus/Dolby TrueHD được xuất từ giắc cắm HDMI OUT, giắc cắm DIGITAL AUDIO OUT được giới hạn ở "PCM 2ch" (Khi HDMI và DIGITAL AUDIO OUT được kết nối đồng thời).

- Âm thanh được xuất dưới dạng PCM 48 kHz/16 bit đối với tập tin MP3/WMA và PCM 44.1kHz/16 bit đối với Audio CD khi phát lại.
- Bạn phải chọn một đầu ra âm thanh kỹ thuật số và tần số lấy mẫu tối đa mà Bộ Khuếch đại (hoặc thiết bị thu AV) chấp nhận bằng cách sử dụng các tùy chọn [Đầu Ra Kỹ Thuật Số (SPDIF)] và [Tần số lấy mẫu] trên trình đơn [Cài đặt] (xem trang 27).
- Với kết nối âm thanh kỹ thuật số (DIGITAL AUDIO OUT hoặc HDMI OUT), có thể không nghe được âm thanh nút Trình đơn Đĩa của BD-ROM nếu tùy chọn [Đầu Ra Kỹ Thuật Số (SPDIF)] được đặt thành [BitStream].
- Nếu định dạng âm thanh của đầu ra kỹ thuật số không khớp với tính năng của thiết bị thu, thiết bị thu sẽ tạo ra âm thanh lớn, bị biến dạng hoặc không có âm thanh.
- Chỉ có thể có được Âm thanh Bao quanh Kỹ thuật số Nhiều kênh qua kết nối kỹ thuật số nếu thiết bị thu của bạn được trang bị bộ giải mã Kỹ thuật số Nhiều kênh.

Thông số kỹ thuật

Tổng quát	
Yêu cầu nguồn điện	Tham khảo nhãn chính trên bảng sau.
Mức tiêu thụ năng lượng	12 W
Kích thước (Rộng x Cao x Sâu)	Xấp xỉ . 430 x 41 x 188 mm
Khối lượng Tịnh (Xấp xỉ)	1.6 kg
Nhiệt độ vận hành	5 °C đến 35 °C
Độ ẩm khi vận hành	5 % đến 90 %

Đầu ra	
VIDEO OUT	1.0 V (p-p), 75 Ω, đồng bộ bộ âm, giắc cắm RCAx 1
HDMI OUT (video/audio)	19 chân (Loại A, HDMI™ Connector)
ANALOG AUDIO OUT	2.0 Vrms (1 kHz, 0 dB), 600 Ω, giắc cắm RCA (L, R) x 1
DIGITAL AUDIO OUT (OPTICAL)	3 V (p-p), giắc quang x 1

Hệ thống	
Laser	Laser bán dẫn
bước sóng	405 nm / 650 nm
Hệ thống tín hiệu	Hệ tivi màu NTSC/PAL Chuẩn
Đáp ứng tần số	20 Hz đến 20 kHz (lấy mẫu 48 kHz, 96 kHz, 192 kHz)
Tỉ lệ tín hiệu trên nhiễu	Trên 90 dB (Chỉ đối với các đầu nối ANALOG OUT)
Méo tiếng hòa âm	Dưới 0.02%
Phạm vi động	Trên 95 dB
Cổng LAN	Giắc cắm Ethernet x 1, 10BASE-T/100BASE-TX
Bộ Nguồn Bus (USB)	DC 5 V ⎓ 500 mA

- Thiết kế và các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo.

Bảo dưỡng

Xử Lý Thiết Bị

Khi vận chuyển thiết bị

Vui lòng giữ lại thùng carton vận chuyển ban đầu và vật liệu đóng gói. Nếu bạn cần vận chuyển thiết bị, để bảo vệ tốt nhất, hãy đóng gói thiết bị lại như đóng gói ban đầu tại nhà máy.

Vệ sinh thiết bị

Để lau thiết bị, hãy sử dụng phải mềm, khô. Nếu bề mặt quá bẩn, hãy sử dụng vải mềm được làm hơi ẩm bằng một dung dịch tẩy nhẹ. Không dùng các dung dịch mạnh chẳng hạn như cồn, benzene, hoặc chất pha xăng, vì những chất này có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.

Giữ sạch các bề mặt bên ngoài

- Không sử dụng các chất lỏng bay hơi chẳng hạn như thuốc phun diệt côn trùng gần thiết bị.
- Việc lau mạnh có thể làm hỏng bề mặt.
- Không để các sản phẩm bằng cao su hoặc plastic tiếp xúc với thiết bị trong thời gian dài.

Bảo Trì Thiết Bị

Thiết bị này là một thiết bị công nghệ cao, chính xác. Nếu thấu kính quang học và các bộ phận của ổ đĩa có bụi hoặc bị mòn, chất lượng hình ảnh có thể bị giảm. Để biết chi tiết, vui lòng liên hệ trung tâm bảo hành được ủy quyền gần bạn nhất.

Các Ghi Chú Trên Đĩa

Xử Lý Đĩa

Không chạm vào mặt phát của đĩa. Nắm đĩa bằng cạnh sao cho dấu tay không chạm vào bề mặt. Không được dán giấy hoặc băng lên đĩa.

Bảo Quản Đĩa

Sau khi xem, cất đĩa vào hộp. Không để đĩa tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp hoặc nguồn nhiệt và không được để đĩa trong xe hơi đang đậu tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp.

Lau Đĩa

Dấu tay và bụi trên đĩa có thể tạo ra chất lượng hình ảnh xấu và âm thanh bị biến dạng. Trước khi phát, hãy lau sạch đĩa bằng vải sạch.

Lau đĩa từ tâm đĩa ra ngoài.

Không sử dụng các dung dịch mạnh chẳng hạn như cồn, benzene, chất pha xăng, các chất tẩy có trên thị trường, hoặc chất phun chống tĩnh điện đối với các đĩa vinyl cũ hơn.

Thông Tin Quan Trọng Liên Quan Đến Dịch Vụ Mạng

Mọi thông tin, dữ liệu, tài liệu, thư từ, tập tin tải về, các tập tin, văn bản, hình ảnh, hình chụp, biểu đồ, video, webcast, ấn phẩm, công cụ, tài nguyên, phần mềm, mã, chương trình, ứng dụng con, ứng dụng, sản phẩm và nội dung khác ("Nội Dung") và mọi dịch vụ và ưu đãi ("Các Dịch Vụ") được cung cấp bởi hoặc qua bất kỳ bên thứ ba nào (mỗi người là một "Nhà Cung Cấp Dịch Vụ") thuộc trách nhiệm riêng của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ ban đầu.

Tính khả dụng và khả năng truy cập Nội Dung và Các Dịch Vụ được cung cấp bởi Nhà Cung Cấp Dịch Vụ thông qua Thiết Bị của LGE có thể thay đổi vào bất kỳ lúc nào, mà không cần thông báo, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc ngưng, xóa bỏ hoặc chấm dứt tất cả hoặc bất kỳ phần nào của Nội Dung hay Các Dịch Vụ.

Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc hay vấn đề nào liên quan đến Nội Dung hay Các Dịch Vụ, bạn có hể tham khảo trang web của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ để biết thông tin cập nhật. LG sẽ không chịu trách nhiệm hoặc chịu trách nhiệm pháp lý đối với dịch vụ khách hàng liên quan đến Nội Dung và Các Dịch Vụ. Bạn nên gửi trực tiếp bất kỳ thắc mắc hoặc yêu cầu dịch vụ nào liên quan đến Nội Dung hoặc Các Dịch Vụ cho các nhà cung cấp Nội Dung hay Các Dịch Vụ tương ứng.

Vui lòng lưu ý rằng LGE không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ Nội Dung hay Dịch Vụ nào được cung cấp bởi Nhà Cung Cấp Dịch Vụ hoặc bất kỳ thay đổi, loại bỏ, hay chấm dứt cung cấp Nội Dung hoặc Các Dịch Vụ đó và không đảm bảo tính khả dụng hay khả năng truy cập Nội Dung hoặc Các Dịch Vụ như thế.


LG
Life's Good